

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH BẮC NINH

TÀI LIỆU HỘI THẢO

SƠ KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT TỈNH, CÁC HỘI THÀNH VIÊN, GIAI ĐOẠN 2024 - 2030

Bắc Ninh, tháng 9 năm 2025

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
BÁO CÁO SƠ KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH, CÁC HỘI THÀNH VIÊN, GIAI ĐOẠN 2024-2030	4
THAM LUẬN: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT TỈNH BẮC NINH ĐẾN NĂM 2030 <i>(ThS Nguyễn Thị Dung - Nguyên Chủ tịch Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh Bắc Ninh)</i>	16
THAM LUẬN: VỀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA LIÊN HIỆP HỘI VÀ HỘI THÀNH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI <i>(Vũ Tấn Phú - Phó Chủ tịch Liên hiệp hội)</i>	20
THAM LUẬN: GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP, LIÊN KẾT GIỮA CÁC HỘI THÀNH VIÊN VÀ LHH TRONG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỂ CÁC HỘI THÀNH VIÊN PHÁT HUY HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI <i>(Nguyễn Văn Xuất - Chủ tịch Hội Bảo vệ Người tiêu dùng tỉnh Bắc ninh)</i>	25
THAM LUẬN: HOẠT ĐỘNG TẬP HUẤN KỸ THUẬT, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VÀ HỘI VIÊN CỦA HỘI THÀNH VIÊN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SỐ 1526 NGÀY 11/10/2023 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC GIANG TRONG THỜI GIAN TỚI <i>(Nguyễn Thị Minh - Hội Điều dưỡng tỉnh)</i>	30
THAM LUẬN: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CƠ CHẾ PHỐI HỢP TRONG THỜI GIAN TỚI <i>(Hội cựu giáo chức tỉnh bắc ninh)</i>	34

THAM LUẬN: ĐỔI MỚI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LHH CÁC HỘI KHKT TỈNH, CÁC HỘI THÀNH VIÊN GIAI ĐOẠN 2024-2030 (<i>Hội Luật gia tỉnh</i>)	39
THAM LUẬN: HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VỚI LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT TRONG TRIỂN KHAI HỘI THẢO KHOA HỌC THEO ĐỀ ÁN 1526/UBND VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (<i>Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang</i>)	42
THAM LUẬN: GIẢI PHÁP XÂY DỰNG TỔ CHỨC, PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT, CÁC HỘI THÀNH VIÊN, HỘI VIÊN TRONG BỐI CẢNH SÁP NHẬP, TÍNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY (<i>Văn phòng - Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh</i>)	49
THAM LUẬN: GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CÁC HOẠT ĐỘNG SÁNG TẠO THEO ĐỀ ÁN 1526 CỦA UBND TỈNH, NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM (<i>Ban Khoa học Công nghệ và Phổ biến kiến thức - Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh</i>)	57
THAM LUẬN: GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN, PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI TRONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SỐ 1526 CỦA UBND TỈNH (<i>Ban Tư vấn, phản biện và Giám định xã hội - Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh</i>)	61

Số: /BC-LHH

Bắc Ninh, ngày tháng 9 năm 2025

Dự thảo

BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của
Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên,
giai đoạn 2024-2030**

Thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh ban hành Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030 (gọi tắt là *Đề án 1526*); sau 02 năm 2024-2025 triển khai thực hiện, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Liên hiệp hội) báo cáo kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Ngày 17/7/2025 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 334/2025/QĐ-UBND cho phép hợp nhất Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh (cũ) thành Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chuyển giao các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Bắc Ninh về trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh.

Tổ chức bộ máy cơ quan thường trực Liên hiệp hội hiện tại gồm Văn phòng, 02 ban chuyên môn (Ban Tư vấn phản biện và Giám định xã hội, Ban Khoa học công nghệ và Phổ biến kiến thức và 02 đơn vị trực thuộc (Câu lạc bộ Trí thức; Trung tâm tư vấn, đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ và môi trường Bắc Giang); Tổng số cán bộ công chức, viên chức và người lao động: 15 người.

Các Hội thành viên, hội viên tập thể, hiện có: 35 hội thành viên, hội viên tập thể, trong đó: 29 hội thành viên, 06 Hội viên tập thể (sau sáp nhập các hội của 2 tỉnh), với trên 400.000 hội viên.

Sau khi có Đề án 1526, hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên được đổi mới, đẩy mạnh trên các lĩnh vực hoạt động; đặc biệt là hoạt động gắn kết, phối hợp giữa Liên hiệp hội và các hội thành viên; mở rộng lĩnh vực hoạt động với UBND

các huyện, thành phố (cũ), tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội địa phương và nâng cao vai trò, vị thế của Liên hiệp hội.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác triển khai và tham mưu các cơ chế, chính sách

Liên hiệp hội tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-LHH ngày 25/01/2024 về thực hiện Đề án số 1526 của UBND tỉnh; Công văn số 614/CV-LHH ngày 22/11/2024 về việc đôn đốc thực hiện một số nội dung của Đề án 1526 và Thông báo số 311/TB-UBND của UBND tỉnh; hằng năm xây dựng Kế hoạch hoạt động gắn với thực hiện Đề án số 1526 có hiệu quả.

Liên hiệp hội tỉnh đã tích cực tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành và thực hiện nhiều chính sách liên quan đến xây dựng và phát triển hệ thống Liên hiệp hội, đội ngũ trí thức. Tham mưu Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Phối hợp tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND nâng mức các giải đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND quy định tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu Trí thức Bắc Giang tiêu biểu và Quy chế xét tặng giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành theo Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang..., tạo cơ chế, chính sách cụ thể thúc đẩy đổi mới hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên, tham gia thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao.

Quan tâm tham mưu, đề xuất giải quyết những khó khăn trong hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên; đã tham mưu với đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, định kỳ 1 năm tổ chức cuộc làm việc với Liên hiệp hội và các hội thành viên; tổng hợp những ý kiến, kiến nghị của các hội thành viên đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành giải quyết những khó khăn, tạo điều kiện hoạt động cho Liên hiệp hội và các hội thành viên, khắc phục cơ bản một số hạn chế đã tồn tại qua nhiều nhiệm kỳ.

2. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Liên hiệp hội và các hội thành viên

2.1. Công tác sáp nhập, hợp nhất theo chỉ đạo của tỉnh

Liên hiệp hội đã chỉ đạo sớm hoàn thành các nội dung theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh; xây dựng Đề án Sắp xếp, hợp nhất Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh thành Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh; đề xuất kiện toàn chủ tịch, các phó chủ tịch, giữ nguyên BCH, BTV, BKT; phân công nhiệm vụ Thường trực Liên hiệp hội; thành lập các ban chuyên môn, bổ nhiệm, bố trí cán bộ...; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động, Quy chế làm việc của BCH, bảo đảm hoạt động bình thường sau sáp nhập.

2.2. Phát triển tổ chức hội và mở rộng mạng lưới hội viên

Các hoạt động xây dựng tổ chức, phát triển tổ chức được Liên hiệp hội và các hội thành viên quan tâm, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức, mở rộng đoàn kết, tập hợp, phát huy vai trò của trí thức khoa học và công nghệ tỉnh. Kết nạp mới 02 hội thành viên: Hội Y tế tư nhân và Hiệp hội bất động sản¹ (hoàn thành tiến độ theo Đề án); nâng tổng số lên 35 hội thành viên, hội viên tập thể. Mạng lưới hội viên được mở rộng, đặc biệt là đội ngũ trí thức trẻ, cán bộ nghiên cứu, giảng viên đại học, chuyên gia kỹ thuật tại các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước. Tổng số hội viên thuộc hệ thống trên 400.000 hội viên (vượt mục tiêu Đề án đến 2030).

Các Hội thành viên cũng luôn chú trọng củng cố, ổn định tổ chức hội sau sáp nhập, duy trì hoạt động của hệ thống tổ chức từ tỉnh đến cơ sở; làm tốt công tác phát triển hội viên như: Hội Cựu Giáo chức, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Thầy thuốc trẻ, Hội Chữ thập đỏ....

2.3. Đổi mới hoạt động của cơ quan thường trực Liên hiệp hội

Liên hiệp hội kịp thời ban hành mới và đầy đủ các quy chế, quy định của cơ quan Liên hiệp hội (sau sáp nhập); xây dựng Kế hoạch hoạt động hằng năm và hàng tháng và bám sát các nội dung của Đề án 1526 triển khai thực hiện có hiệu quả.

Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số của Liên hiệp hội. Thực hiện chỉnh lý toàn bộ tài liệu hoạt động của Liên hiệp hội từ khi thành lập đến nay. Hoàn thành việc xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và áp dụng quy trình ISO 9001: 2015 trong

¹ Mục tiêu kết nạp mới 03-05 hội viên tập thể, tổ chức khoa học, công nghệ, nông tổng số hội viên trên 100 ngàn hội viên vào năm 2030

các hoạt động tại cơ quan Liên hiệp hội; hoàn thành xây dựng hệ thống CSDL và số hóa hoạt động của Liên hiệp hội; xây dựng CSDL đội ngũ trí thức của tỉnh; công thông tin quản lý cuộc thi, hội thi. Đã áp dụng chữ ký số và gửi, nhận văn bản, trao đổi công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử; áp dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ hoạt động chuyên môn..., góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội

3. Nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội

Năm 2024 và 8 tháng đầu năm 2025, Liên hiệp hội đã triển khai 20 nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Trong đó thực hiện 04 nhiệm vụ thực hiện tư vấn, phản biện chuyên sâu theo hình thức đề tài²; Triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ giám định xã hội việc thực hiện các quy chuẩn, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp của tỉnh và kết quả triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021- 2024.

Bên cạnh đó, được Tỉnh ủy giao nhiệm vụ tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức góp ý Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030; UBND tỉnh giao bổ sung thực hiện tư vấn, phản biện Bảng giá đất; một số cơ quan, đơn vị chủ động đặt hàng Liên hiệp hội các nội dung tư vấn, phản biện như: "Đề án định dạng và phát triển thương hiệu, xây dựng huyện Lạng Giang trở thành đô thị xanh, giàu bản sắc" do UBND huyện Lạng Giang đặt hàng; "Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tây Yên Tử, nhiệm kỳ 2025-2030" do Đảng ủy xã Tây Yên Tử đặt hàng.

Liên hiệp hội đã kết nối, mời các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương và ở tỉnh tham gia hội đồng phản biện. Trong các hội thảo tư vấn phản biện các chuyên gia, nhà khoa học đã có nhiều ý kiến phản biện khoa học, sâu sắc, tâm huyết và trách nhiệm, góp phần nâng cao chất lượng, tính khả thi của các nghị quyết, chương trình, đề án, quy hoạch trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh; được các sở, ngành, địa phương chủ trì soạn thảo đánh giá cao vai trò của tư vấn, phản biện. Nội dung góp ý tư vấn, phản biện được Liên hiệp hội kịp thời tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Bên cạnh đó, Liên hiệp hội đã cử chuyên gia tham gia hội đồng thẩm định các chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển do các sở, ngành tổ chức.

Hoạt động tọa đàm, góp ý hoàn thiện văn bản QPPL của Quốc hội, Chính phủ,

² (1) Nghị quyết của Tỉnh ủy về Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; (2) Quy hoạch chung dự thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045"; (3) Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển cộng nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2030; (4) Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

HĐND, UBND tỉnh và nhiệm vụ chuyên môn được đẩy mạnh, là điểm mới trong thực hiện Đề án 1526; Liên hiệp hội đã thực hiện 10 cuộc tọa đàm và phối hợp với các hội thành viên thực hiện 20 cuộc tọa đàm từ nguồn kinh phí của Đề án 1526, tập hợp được nhiều chuyên gia để góp ý hoàn thiện các văn bản QPPL và đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động chuyên môn được giao.

Các Hội thành viên theo chức năng, nhiệm vụ đã tích cực tham gia phản biện, tư vấn, góp ý nhiều dự thảo Luật, văn bản, quy định của sở, ngành QLNN của hội. Liên hiệp hội tỉnh được Liên hiệp hội Việt Nam đánh giá là tỉnh đứng đầu về công tác tư vấn, phản biện trong hệ thống Liên hiệp hội các tỉnh, thành phố.

3. Đẩy mạnh hoạt động sáng tạo kỹ thuật, cuộc thi, giải thưởng, tôn vinh trí thức

Liên hiệp hội tiếp tục duy trì và triển khai thành công các hoạt động sáng tạo kỹ thuật: Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên nhi đồng, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật được triển khai với nhiều hình thức phong phú; Cuộc thi, Hội thi đã thu hút sự quan tâm, hưởng ứng rộng rãi của nhân dân và thanh thiếu niên toàn tỉnh. Mô hình, giải pháp đoạt giải đều có tính mới, có hàm lượng sáng tạo cao, có khả năng ứng dụng để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang diễn ra trong cuộc sống, học tập. Chất lượng, số lượng các giải pháp, mô hình, sản phẩm được nâng lên. Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng thực sự là sân chơi để khơi dậy niềm đam mê sáng tạo, nghiên cứu khoa học, áp dụng các kiến thức trong học tập vào thực tiễn sản xuất và đời sống của các tầng lớp nhân dân. Năm 2024, ở Cuộc thi Sáng tạo Thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc, tỉnh đã có 03 mô hình, sản phẩm đoạt giải cao toàn quốc, trong đó có 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 01 giải Khuyến khích. Hội thi Sáng tạo kỹ thuật đang triển khai đánh giá các giải pháp tham gia của cả 2 tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh cũ.

Chủ động đề xuất những nhiệm vụ mới như: tham mưu triển khai thành công Cuộc thi Robocon tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất năm 2024, tạo sân chơi trí tuệ, sáng tạo cho đối tượng học sinh phổ thông tiếp cận công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao; là một trong số ít tỉnh, thành tổ chức được cuộc thi này. Đây là lần đầu tiên tổ chức Cuộc thi Robocon với quy mô toàn tỉnh, đã tạo ra sân chơi trí tuệ mới cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh, thu hút 425 đội đăng ký dự thi với 1.484 thành viên và người hướng dẫn tham gia Cuộc thi. Tại vòng chung kết, BTC Cuộc thi đã đánh giá, trao giải cho 30 đội gồm: 3 giải nhất, 7 giải nhì, 8 giải ba và 12 giải khuyến khích, với tổng trị giá tiền thưởng là 137 triệu

đồng. Phối hợp cử các đội có thành tích xuất sắc tham gia Cuộc thi sáng tạo Robotics toàn quốc năm 2024, tỉnh Bắc Ninh có 60/157 đội thi tham gia vòng Khu vực phía Bắc (cả 2 giải nhất 2 bảng Tiểu học và THCS đều thuộc về các đội của tỉnh Bắc Ninh), 30 đội thi tham gia Vòng chung kết Cuộc thi (tổng toàn quốc có 157 đội thi), có 19 đội của tỉnh/79 đội đoạt giải, trong đó có 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 15 giải khuyến khích; 11 đội còn lại đều đạt giải triển vọng. Có 01 đội của tỉnh tham gia và đạt huy chương tại Chung kết Cuộc thi Robocon thế giới WRC 2024 tại Bắc Kinh, Trung Quốc.

Năm 2025, BTC Cuộc thi đã quan tâm đổi mới toàn diện trong công tác tổ chức, đặc biệt ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số mạnh mẽ trong toàn bộ khâu tổ chức, thu hút gần 700 đội tham gia đăng ký dự thi, tăng gấp 2 lần so với Cuộc thi lần thứ nhất. Cuộc thi robocon năm 2025 là robot thi đấu hoàn toàn theo cơ chế tự động, tích hợp công nghệ Trí tuệ nhân tạo (AI) vào nội dung thi. BTC Cuộc thi năm 2025 tiến hành tổng kết, trao giải Cuộc thi cho 40 đội tham gia chung kết gồm 4 giải nhất, 8 giải nhì, 12 giải ba và 16 giải khuyến khích với tổng giải thưởng 256 triệu đồng. **Tại Hội nghị Robot Thế giới 2025**, thu hút nhiều đội thi đến từ các quốc gia khác nhau với trên 1000 đội thi quốc nội và gần 100 đội thi quốc tế. Đoàn Việt Nam tham dự cuộc thi đã đạt thành tích ấn tượng với 2 cúp quán quân, 2 Huy chương Vàng và 6 Huy chương Bạc. Đặc biệt, hai học sinh tỉnh Bắc Ninh là Hoàng Phú Khang (lớp 7A2, Trường THCS Thị trấn Thắng, Hiệp Hòa) và Nguyễn Duy Khánh (lớp 8A1, Trường THCS Lương Phong, Hiệp Hòa) đã xuất sắc giành Huy chương Bạc.

Liên hiệp hội cũng đã triển khai thực hiện tốt hoạt động Giải thưởng Khoa học và Công nghệ lần thứ 3 và tôn vinh trí thức tiêu biểu lần thứ 2, năm 2025. Sau khi sáp nhập hai tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Ninh, Liên hiệp hội đang mở rộng triển khai nhiệm vụ tôn vinh trí thức trong phạm vi toàn tỉnh Bắc Ninh trong năm 2025.

4. Đổi mới hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao KH&CN và Phổ biến kiến thức

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức trên Cổng thông tin điện tử của Liên hiệp hội để tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kiến thức khoa học kỹ thuật áp dụng trong sản xuất và đời sống. Năm 2024-2025, Liên hiệp hội phối hợp với Báo Bắc

Giang điện tử và Đài PT&TH tỉnh thực hiện 26 số³ của chuyên mục “Sáng tạo Khoa học với đời sống”. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và hội thành viên, hội viên tập thể tổ chức 14 hội thảo⁴ khoa học, giới thiệu công nghệ; 22 lớp tập huấn kỹ thuật; 30 cuộc tọa đàm.... từ nguồn kinh phí của Đề án 1562.

Các hội thành viên, hội viên tập thể đã tổ chức hằng trăm lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho hội viên và tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho nhân dân, tiêu biểu như: Hội Khuyến học, Hội Đông y, Hội Làm vườn, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nhà báo, Hội Bảo vệ người tiêu dùng, Hội Doanh nhân trẻ, Hội các doanh nghiệp cơ khí, Hội Chăn nuôi thú y, Hội nước sạch và môi trường, Trường Đại học Nông – Lâm, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt Hàn....

Liên hiệp hội tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, năm 2024 chủ trì thực hiện 01 dự án cơ sở “Trồng thử nghiệm cây Gai xanh AP1 tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang”, đã tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ đạt loại tốt. Một số Hội thành viên cũng tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả; tiêu biểu như: Hội Khoa học kỹ thuật cầu đường nghiên cứu, phổ biến các loại vật liệu áp dụng trên địa bàn, quy trình thiết kế, thi công và nghiệm thu tái chế bê tông nhựa trong sửa chữa bảo trì đường giao thông. Trường Cao đẳng công nghệ Việt -Hàn đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo trong cán bộ, giáo viên và học sinh sinh viên toàn trường, năm học 2024-2025 tỷ lệ cán bộ, nhà giáo tham gia NCKH đạt 89% trong đó, có 76 sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở được nghiệm thu và đưa vào ứng dụng; 02 đề tài nghiên cứu cấp cơ sở được phê duyệt và hỗ trợ kinh phí. Trường Cao đẳng Miền núi triển khai 02 đề tài khoa học cơ sở “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề May thời trang tại nhà trường”; “Nghiên cứu

³ Cốt nội dung: Trồng thử nghiệm cây gai xanh AP1- Hiệu quả bước đầu; Thiết kế Website hỗ trợ dạy học chủ đề “Tiến hóa”; Mũ hõnh trồng ổi ở Tồn Yòn; Tạo điều kiện cho học sinh thỏa sức sáng tạo khoa học, kỹ thuật; Nhiều ý tưởng sáng tạo tham gia Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng năm 2024; Sui nổi Ngày hội Sáng tạo trẻ tại huyện Lạng Giang; Robocon - Săn chơi trí tuệ cho thanh thiếu niên; Sức hút từ Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng tỉnh Bắc Giang; Đột phá, khát vọng vươn lên cùng kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; Du lịch Bắc Giang bắt phỏ từ Nghị quyết 112; Kiến tạo động lực mới cho phát triển cộng nghiệp xanh và bền vững; Nồng cao kỹ năng nhận biết hàng thật - hàng giả cho người tiêu dùng.

⁴ Như: Giới thiệu cộng nghệ xử lý nước thải, rò rỉ thải; Chónh sỏch hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã - giải phỏp để nồng cao hiệu quả thực hiện tại tỉnh Bắc Giang; Hệ sinh thỏi cộng nghiệp bền đản và sự tham gia của địa phương, doanh nghiệp Việt Nam; Tổng kết lý luận và thực tiễn cộng tác xỏy dựng nụng thụn mới trờn địa bàn huyện Lạng Giang; Giải phỏp nồng cao chất lượng gà đồi Yờn Thế; Kết nối chuyển giao cộng nghệ gia cộng chónh xỏc cao; Phỏt triển mụ hõnh hợp tác xỏ chỏn nụi gia sỳc trờn địa bàn cỏc huyện miền nỳi, vụng đồng bảo đón tộc thiểu số; tạo tiền đề phỏt triển thành cỏc mụ hõnh chỏn nụi tập trung, phỏt triển theo chuỗi giỏ trị, trờn địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhón đến năm 2045; Hội thảo giới thiệu một số cộng nghệ trong nụng nghiệp; Nồng cao hiệu quả quản trị tài chónh doanh nghiệp, bệnh viện y tế tư nhón; Ứng dụng bản sỏ sỏ vào lĩnh vực gia cộng CNC trờn mụ hõnh bản sỏ sỏ; cộng nghệ mới trong lĩnh vực gia cộng tằm; Phỏt triển nhỏ ở xỏ hụi trong thời kỳ mới; "Bắc Giang 2025 - 2030: Đột phá để vươn mồm, phỏt triển "...

giải pháp nâng cao chất lượng thực tập tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên ngành công nghệ thông tin của Trường”. Trường Đại học Nông-Lâm thực hiện 58 nhiệm vụ KHCN, trong đó: 09 nhiệm vụ cấp Bộ; 02 nhiệm vụ Khuyến nông trung ương và 01 nhiệm vụ tiềm năng cấp Bộ; 05 nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh; 04 nhiệm vụ KHCN cơ sở; 37 nhiệm vụ KHCN cấp trường;...số lượng các đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở được nâng lên và ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn.

5. Hoạt động hợp tác, phối hợp và liên kết

Tăng cường đẩy mạnh hợp tác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, Liên hiệp hội tiếp tục phối hợp thực hiện các nội dung trong chương trình hợp tác giữa Liên hiệp hội với Liên minh hợp tác xã tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh giai đoạn 2020-2025; biên bản ghi nhớ giữa Liên hiệp hội Bắc Giang với Viện Kinh tế-Chính trị thế giới thuộc Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, tích cực đề xuất các nội dung, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, thông tin phổ biến kiến thức trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Ký kết với Công ty cổ phần giáo dục Việt Robot; Trường Cao đẳng công nghệ Bách khoa Hà Nội cung cấp chuyên gia, các thiết bị, kỹ thuật... triển khai Cuộc thi Robocon; Ký kết chương trình phối hợp với Viện Thiết kế trường học hợp tác nghiên cứu các lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo định hướng chuyển đổi số giáo dục.

Thực hiện Đề án 1526, Liên hiệp hội đã mở rộng việc hợp tác, phối hợp, với các hội thành viên và địa phương trong tổ chức hội nghị tập huấn kỹ thuật, tọa đàm, hội nghị thông tin chuyên đề và hội thảo khoa học, kết nối cung - cầu và chuyển giao công nghệ... từ nguồn kinh phí được giao của Liên hiệp hội, góp phần nâng cao vai trò, vị thế của Liên hiệp hội, thúc đẩy gắn kết hoạt động giữa Liên hiệp hội với các hội thành viên, hội viên tập thể và thúc đẩy hoạt động của các hội thành viên, hội viên tập thể, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của sở, ngành QLNN.

Nổi bật là Liên hiệp hội đã phối hợp với một số cơ quan trung ương, sở, ban, ngành, địa phương tổ chức một số hội thảo khoa học cấp tỉnh⁵; thông qua kết quả của các hội thảo đã đề xuất với UBND tỉnh một số giải pháp trong công tác lãnh đạo, chỉ

⁵ phối hợp với Viện Kinh tế và Chính trị thế giới tổ chức hội thảo: "Hệ sinh thái cộng nghiệp bền vững và sự tham gia của địa phương, doanh nghiệp Việt Nam"; phối hợp với Trường Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức hội thảo "giới thiệu cộng nghệ, thiết bị bảo quản, chế biến nung lẫm, thủy hải sản và thực phẩm" và giới thiệu cộng nghệ xử lý nước thải, rác thải"; phối hợp với Hiệp hội Bất động sản tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học "Phát triển nhà ở xã hội trong thời kỳ mới..."

đạo và hỗ trợ địa phương các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả nổi bật

Liên hiệp hội tỉnh đã bám sát nội dung của Đề án để cụ thể hóa thành kế hoạch hoạt động hằng năm; có sự đổi mới toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động như: công tác tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Liên hiệp hội và các hội thành viên; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; đẩy mạnh hoạt động sáng tạo, cuộc thi, hội thi, giải thưởng, tôn vinh trí thức; tăng cường tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị thông tin chuyên đề, hội nghị tập huấn kỹ thuật; đổi mới hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ. Đặc biệt, là tăng cường mở rộng hợp tác giữa Liên hiệp hội với các sở, ban, ngành, địa phương và các hội thành viên, hội viên tập thể trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Chủ trì tham mưu, kiến nghị, đề xuất giải quyết những khó khăn trong hoạt động của các hội thành viên. Đi đầu trong chuyển đổi số hoạt động của Liên hiệp hội. Lãnh đạo cơ bản hoàn thành các mục tiêu theo tiến độ Đề án đặt ra.

Các hội thành viên thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, duy trì hoạt động ổn định, tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của sở, ngành QLNN; tích cực thực hiện các nội dung của Đề án 1526, hằng năm cơ bản các hội đều có từ 1-2 nội dung phối hợp với Liên hiệp hội.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Mục tiêu cụ thể hàng năm là hỗ trợ, hoàn thiện 6-12 sản phẩm, giải pháp tham dự cuộc thi, hội thi toàn quốc, hỗ trợ nhân rộng, thương mại hóa 2-3 sản phẩm, giải pháp chưa thực hiện được, do chưa có căn cứ, quy định cụ thể thực hiện việc hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước để áp dụng, mới chủ yếu hỗ trợ được về chuyên môn (tư vấn, quảng bá...).

- Một số chương trình, nhiệm vụ trọng tâm của Đề án chưa triển khai thực hiện như: Rà soát, chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của sở, ban, ngành có thể giao cho các hội ngành có đủ năng lực đảm nhận; Tham mưu sửa đổi Quyết định số 497/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội và chế độ công vụ đối với công chức giữ chức danh Chủ tịch các hội, do cơ quan được giao chủ trì tham mưu chưa bám sát thực hiện; mặc dù Liên hiệp hội đã có văn bản đôn đốc.

- Một số nhiệm vụ, giải pháp phải lùi thời gian thực hiện như: (1) Vận động thành lập Hội các nhà Khoa học Bắc Giang toàn quốc; (2) Xây dựng Điều lệ Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; (3) ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và tổ chức phong trào thi đua trong hệ thống của Liên hiệp hội; (4) Nghiên cứu tái lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật tỉnh, do chủ trương sáp nhập hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang và kéo dài thời gian đại hội.

- Việc liên kết và thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án triển khai xây dựng các mô hình điểm áp dụng và chuyển giao khoa học công nghệ mới, còn gặp khó khăn về nguồn lực kinh phí.

- Mức chi cho các hội thảo khoa học, tọa đàm còn thấp, nhất là mức chi cho các chuyên gia, nhà khoa học tham dự hội thảo, tọa đàm, nên thu hút chuyên gia có trình độ, kinh nghiệm còn khó khăn.

- Còn một số hội thành viên thiếu chủ động trong đề xuất nội dung phối hợp với Liên hiệp hội trong thực hiện nhiệm vụ và Đề án số 1526.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030, để thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới.

- Giao Liên hiệp hội tham mưu văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 1526 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới, giai đoạn 2026-2030.

2. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Tăng cường chỉ đạo việc sắp xếp các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ; trong đó, sắp xếp các hội có liên quan trực thuộc Liên hiệp hội theo chỉ đạo của Tỉnh, bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

- Tạo điều kiện Liên hiệp hội tham gia công tác giám sát, phản biện xã hội, phối hợp huy động đội ngũ trí thức khoa học công nghệ tham gia các nhiệm vụ của MTTQ.

3. Đề nghị Sở Tài chính

- Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh mới, do lĩnh vực và địa bàn được mở rộng, để bảo đảm nguồn lực cho Liên hiệp hội và các hội thành viên hoạt động và thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn về thủ tục, định mức chi hỗ trợ, hoàn thiện sản phẩm, giải pháp tham dự cuộc thi, hội thi toàn quốc, hỗ trợ nhân rộng, thương mại hóa sản phẩm, giải pháp.

4. Đề nghị Sở Nội vụ

- Tham mưu việc chỉ đạo rà soát, chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của sở, ban, ngành có thể giao cho các hội ngành có đủ năng lực đảm nhận; Tham mưu sửa đổi Quyết định số 497/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội và chế độ công vụ đối với công chức giữ chức danh Chủ tịch các hội, theo nhiệm vụ Đề án giao.

5. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Liên hiệp hội đánh giá tổng kết chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp hội, giai đoạn 2020-2025 và Ký kết chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Liên hiệp hội, giai đoạn 2026-2030.

- Quan tâm định hướng, hỗ trợ Liên hiệp hội, các hội thành viên và hội viên tập thể trong đề xuất và phê duyệt các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong hệ thống Liên hiệp hội.

6. Đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các phường, xã

- Chủ động đặt hàng Liên hiệp hội thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội; hội thảo khoa học, hội nghị thông tin chuyên đề.

- Phối hợp với Liên hiệp hội trong việc tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học, lớp tập huấn, phổ biến kiến thức khoa học kỹ thuật cho cán bộ và nhân dân.

7. Đề nghị các hội thành viên, hội viên tập thể

- Chủ động đề xuất nội dung phối hợp với Liên hiệp hội trong triển khai thực hiện các nội dung của Đề án số 1526.

- Quan tâm đề xuất thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của sở, ngành QLNN.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030; Liên hiệp hội trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Đ/c Mai Sơn, Phó CTTT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Nội vụ, KH&CN;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT.

báo
cáo

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Ngô Chí Vinh

THAM LUẬN:
MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
TỈNH BẮC NINH ĐẾN NĂM 2030

ThS Nguyễn Thị Dung
Nguyên Chủ tịch Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh Bắc Ninh

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo tỉnh, kính thưa quý vị đại biểu!

Kính thưa Chủ trì Hội thảo!

Trước hết, cho phép tôi gửi tới toàn thể Hội thảo lời chào trân trọng, lời chúc sức khỏe và lời cảm ơn sâu sắc. Tôi vô cùng vinh dự khi được tham gia phát biểu tại Hội thảo sơ kết Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh và các hội thành viên giai đoạn 2024-2030.

Hội thảo hôm nay không chỉ là dịp tổng kết chặng đường đã qua, mà còn là diễn đàn để chúng ta cùng suy ngẫm, nhìn nhận thẳng thắn và định hướng tương lai. Trong bối cảnh đất nước đang thực hiện tinh giản bộ máy, tăng cường phân cấp, nâng cao hiệu quả quản lý, yêu cầu đặt ra là: tinh gọn nhưng không thu hẹp vai trò, tiết kiệm nhưng phải phát huy trí tuệ, giảm số lượng biên chế nhưng phải tăng chất lượng hoạt động. Đây chính là ý nghĩa thời sự và tầm quan trọng đặc biệt của Đề án.

1. Thành tựu 2024 - 2025 là một bức tranh khích lệ

Hai năm 2024-2025 vừa qua là một giai đoạn nhiều nỗ lực, và cũng là khoảng thời gian đủ để chúng ta nhìn thấy những chuyển biến rõ rệt. Với 15 cán bộ, quản lý 40 hội thành viên và hơn 400.000 hội viên, Liên hiệp hội đã chứng minh mình không chỉ là một tổ chức tập hợp trí thức đơn thuần, mà còn là một lực lượng có sức ảnh hưởng lớn, gắn bó mật thiết với sự phát triển của tỉnh.

Thực tiễn đã chứng minh, ở đâu có trí thức đồng hành, ở đó chính sách và quyết định của chính quyền thêm phần khoa học và khả thi. Bằng việc triển khai 20 nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội trong hai năm, Liên hiệp hội đã khẳng định vai trò người “gác cổng trí tuệ” cho những dự án, chương trình phát triển kinh tế – xã hội. Những ý kiến phản biện của chúng ta đã giúp giảm thiểu rủi ro, điều chỉnh hướng đi, bảo đảm tính khách quan và khoa học trong các quyết sách.

Không dừng lại ở tư vấn, Liên hiệp hội còn tiên phong trong đổi mới phương thức quản trị. Việc áp dụng ISO 9001:2015, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, cùng với việc xây dựng cơ sở dữ liệu trí thức của tỉnh đã mở ra một hướng đi hiện đại, phù hợp với xu thế chuyển đổi số quốc gia. Đó là bằng chứng cho thấy tổ chức trí thức không chỉ bàn về khoa học, mà còn trực tiếp đưa khoa học vào cuộc sống.

Bên cạnh đó, phong trào tôn vinh sáng tạo được triển khai sôi nổi. Hội thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật, Robocon 2025, các giải thưởng khoa học công nghệ và hoạt động tôn vinh trí thức tiêu biểu đã lan tỏa niềm tự hào, khuyến khích thế hệ trẻ nuôi dưỡng tinh thần sáng tạo. Những sản phẩm của thanh thiếu niên, nhi đồng Bắc Ninh đoạt giải quốc gia không chỉ là niềm vui riêng, mà còn là minh chứng sống động rằng trí tuệ Bắc Ninh có thể tỏa sáng ở bất kỳ đâu.

Những thành quả ấy, đâu còn khiêm tốn, nhưng đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Liên hiệp hội, để tổ chức thực sự trở thành chỗ dựa tin cậy của chính quyền, đồng thời là mái ấm của trí thức tỉnh nhà.

2. Thách thức hiện tại là những rào cản cần vượt qua

Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở niềm tự hào, chúng ta sẽ khó bước xa hơn. Bởi lẽ, bên cạnh thành công, vẫn còn những tồn tại mà chúng ta cần nhìn thẳng.

Nguồn lực tài chính hạn hẹp, mức chi cho chuyên gia còn thấp, là một trở ngại lớn khiến nhiều trí thức giỏi chưa mặn mà tham gia các hoạt động của Liên hiệp hội. Một số chương trình quan trọng, như việc giao thêm nhiệm vụ hành chính công cho Liên hiệp hội hay thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo khoa học – công nghệ, vẫn chậm trễ trong triển khai. Trong khi đó, một bộ phận hội thành viên còn thiếu chủ động, hoạt động chưa gắn bó chặt chẽ với thực tiễn địa phương.

Những hạn chế ấy có nguyên nhân từ cả cơ chế chính sách, từ sự phụ thuộc vào ngân sách, cũng như từ sự hạn chế trong cách thức huy động trí thức. Nếu không khắc phục sớm, Liên hiệp hội sẽ khó phát huy hết vai trò nòng cốt, và tỉnh nhà sẽ bỏ lỡ cơ hội tận dụng nguồn lực trí tuệ to lớn đang hiện hữu.

3. Định hướng và giải pháp đến năm 2030 - con đường cần đi

Kính thưa các đồng chí:

Bước vào giai đoạn 2024-2030, Liên hiệp hội tỉnh Bắc Ninh đứng trước cả cơ hội lớn và thách thức không nhỏ. Chúng ta phải đối diện với yêu cầu kép: vừa tinh giản bộ máy, vừa nâng cao chất lượng hoạt động; vừa tiết kiệm nguồn lực, vừa phát huy tối đa trí tuệ; vừa bám sát định hướng chung của đất nước, vừa cụ thể hóa thành

hành động thiết thực của tỉnh. Chính trong bối cảnh đó, định hướng và giải pháp cho giai đoạn tới phải được nhìn nhận toàn diện, đồng bộ và có chiều sâu.

Trước hết, chất lượng tư vấn, phản biện, giám định xã hội phải được coi là linh hồn của hoạt động Liên hiệp hội. Không chỉ dừng ở việc hoàn thành số lượng nhiệm vụ được giao, mà quan trọng hơn là nâng tầm ảnh hưởng của những bản kiến nghị, những báo cáo khoa học để mỗi đề án, mỗi dự án quan trọng của tỉnh đều mang đậm dấu ấn trí tuệ của giới khoa học. Muốn vậy, cần xây dựng cơ chế “đặt hàng” từ chính quyền, tạo hành lang pháp lý để phản biện xã hội trở thành một khâu bắt buộc, đồng thời là một tiêu chí đánh giá chất lượng quản lý nhà nước.

Thứ hai, chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu trí thức phải được thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa. Trong thời đại công nghệ số, việc quản lý, huy động và khai thác chất xám của hàng trăm nghìn trí thức không thể dựa trên mô hình thủ công. Một cơ sở dữ liệu đồng bộ, kết nối chặt chẽ với các ngành, các cấp sẽ giúp Liên hiệp hội nhanh chóng huy động đúng người, đúng chuyên môn, đúng thời điểm. Đây sẽ là bước đi mang tính chiến lược, giúp Bắc Ninh đi trước một bước trong quản trị hiện đại.

Thứ ba, cần có cơ chế phù hợp thu hút và sử dụng trí thức. Nếu chỉ dựa vào chế độ kiêm nhiệm hoặc các khoản hỗ trợ khiêm tốn thì khó có thể mời gọi những trí thức hàng đầu, đặc biệt là các chuyên gia trẻ, năng động, có tư duy toàn cầu. Do đó, cần sớm áp dụng những hình thức hợp đồng linh hoạt, cơ chế thù lao tương xứng, coi trí thức là “người lao động đặc biệt” với giá trị lao động trí óc cao. Đây không chỉ là giải pháp trước mắt mà còn là cam kết của tỉnh đối với việc tôn vinh và trọng dụng nhân tài.

Thứ tư, thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo khoa học - công nghệ cũng là một yêu cầu cấp thiết. Quỹ này vừa là nơi khuyến khích các sáng kiến từ cơ sở, vừa là động lực biến ý tưởng thành sản phẩm, gắn nghiên cứu với sản xuất. Khi quỹ được hình thành, Liên hiệp hội sẽ có thêm công cụ để nuôi dưỡng tài năng, đồng hành cùng trí thức trong hành trình hiện thực hóa khát vọng sáng tạo.

Thứ năm, cần có những giải pháp về tổ chức và cơ chế, cần đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực của các hội thành viên. Mỗi hội chuyên ngành không chỉ là cánh tay nối dài của Liên hiệp hội, mà còn là “trung tâm trí thức nhỏ” trong lĩnh vực mình đảm trách. Khi các hội thành viên được trao quyền chủ động, được giao trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức hội thảo, hội thi, phản biện chuyên ngành, thì Liên hiệp hội sẽ thực sự trở thành một chỉnh thể mạnh mẽ, đa chiều, năng động và sáng tạo.

Thứ sáu, sự phối hợp giữa Liên hiệp hội với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần được đẩy mạnh. Chính trong mối quan hệ phối hợp này, tiếng nói của trí thức mới có thể vang xa, được lắng nghe, và đi vào cuộc sống. Mặt trận và các đoàn thể là cầu nối giữa chính quyền với nhân dân, còn Liên hiệp hội là cầu nối giữa trí thức với chính quyền; sự kết hợp của hai cầu nối ấy sẽ tạo nên một mạng lưới giám sát, phản biện chặt chẽ, khách quan, khoa học và thuyết phục.

Tóm lại, định hướng và giải pháp giai đoạn 2024-2030 phải được xây dựng trên tinh thần khoa học, đổi mới, thực tiễn và đồng hành. Đó không chỉ là việc nâng cao chất lượng phản biện, thúc đẩy chuyển đổi số, huy động trí thức, hình thành quỹ sáng tạo, củng cố hội thành viên và phối hợp liên ngành, mà quan trọng hơn là biến tất cả những điều đó thành một chiến lược thống nhất, xuyên suốt, có khả năng hiện thực hóa. Chỉ khi ấy, Liên hiệp hội Bắc Ninh mới thực sự trở thành lực lượng nòng cốt, góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh nhà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương giàu đẹp, văn minh trong thập niên tới.

Kiến nghị:

Để biến định hướng thành hiện thực, tôi xin kiến nghị với UBND tỉnh cần sớm giao thêm nhiệm vụ hành chính công cho Liên hiệp hội, vừa là cơ hội tinh giản bộ máy, vừa phát huy trí tuệ xã hội. Sở Nội vụ cần quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hội; Sở Tài chính cần điều chỉnh chế độ thù lao để xứng đáng với đóng góp của chuyên gia; Sở Khoa học và Công nghệ cần gắn chặt các đề tài nghiên cứu với nhu cầu thực tiễn của tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cần đẩy mạnh phối hợp phản biện; và trên hết, các hội thành viên phải chủ động đổi mới, sáng tạo, trở thành lực lượng trực tiếp thúc đẩy phong trào trí thức ở cơ sở.

Kính thưa các đồng chí

Thành tựu hai năm qua đã khẳng định rằng Liên hiệp hội Bắc Ninh hoàn toàn có đủ tiềm lực để trở thành lực lượng nòng cốt trong đời sống khoa học – công nghệ của tỉnh. Nhưng thành tựu ấy chỉ là khởi đầu. Phía trước chúng ta là chặng đường 2024-2030, đầy cơ hội nhưng cũng lắm thách thức.

Nếu chúng ta quyết tâm đổi mới mạnh mẽ, hành động đồng bộ, phát huy trí tuệ của hơn 400.000 hội viên trí thức, thì tôi tin rằng Liên hiệp hội sẽ không chỉ củng cố vị thế của mình, mà còn đóng góp quan trọng cho mục tiêu chung: xây dựng Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, giàu đẹp, văn minh, là niềm tự hào của cả nước.

THAM LUẬN
VỀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT
ĐỘNG NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA LIÊN HIỆP HỘI VÀ HỘI
THÀNH VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Vũ Tấn Phú
Phó Chủ tịch Liên hiệp hội

Tham dự Hội thảo khoa học " Sơ kết thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030". Tôi xin trao đổi một số kết quả và giải pháp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm phát huy vai trò của Liên hiệp Hội và hội thành viên trong giai đoạn mới như sau:

1. Một số kết quả đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên giai đoạn 2023-2025

Thực hiện Đề án số 1526 ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030, Liên hiệp hội tỉnh đã cụ thể hóa Đề án thành kế hoạch hoạt động hằng năm; có sự đổi mới toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động, đạt được một số kết quả nổi bật như sau:

- Liên hiệp hội tỉnh đã chủ trì tham mưu các kế hoạch, chương trình hành động, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Kết luận số 93-KL/TU của Ban Bí thư, Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X), Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII); đề xuất ban hành nhiều chủ trương, chính sách liên quan đến hoạt động của Liên hiệp hội và xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức.

- Quan tâm tham mưu, đề xuất giải quyết những khó khăn trong hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên; đã tham mưu với đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, định kỳ 1 năm tổ chức cuộc làm việc với Liên hiệp hội và các hội thành viên; tổng hợp những ý kiến, kiến nghị của các hội thành viên đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành giải quyết những khó khăn, tạo điều kiện hoạt động cho Liên hiệp hội và các hội thành viên, khắc phục cơ bản một số hạn chế đã tồn tại qua nhiều

nhiệm kỳ.

- Năm 2024 và 8 tháng đầu năm 2025, Liên hiệp hội đã triển khai 20 nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Trong đó thực hiện 04 nhiệm vụ thực hiện tư vấn, phản biện chuyên sâu theo hình thức đề tài; Triển khai thực hiện 02 nhiệm vụ giám định xã hội việc thực hiện các quy chuẩn, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp của tỉnh và kết quả triển khai Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021- 2024.

Bên cạnh đó, được Tỉnh ủy giao nhiệm vụ tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức góp ý Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030; UBND tỉnh giao bổ sung thực hiện tư vấn, phản biện Bảng giá đất; một số cơ quan, đơn vị như: UBND huyện Lạng Giang, Đảng ủy xã Tây Yên Tử chủ động đặt hàng Liên hiệp hội các nội dung tư vấn, phản biện. Liên hiệp hội tỉnh Bắc Giang được Liên hiệp hội Việt Nam đánh giá là tỉnh đứng đầu về công tác tư vấn, phản biện trong hệ thống Liên hiệp hội các tỉnh, thành phố.

- Tham mưu triển khai các hoạt động sáng tạo, tôn vinh trí thức trên địa bàn tỉnh có hiệu quả. Chất lượng tổ chức Giải thưởng khoa học và công nghệ, tôn vinh trí thức, các hội thi, cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, nhiều mô hình, sản phẩm, giải pháp đạt giải cao toàn quốc và quốc tế. Chủ động đề xuất những nhiệm vụ mới như: tham mưu triển khai thành công Cuộc thi Robocon tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất năm 2024 và lần thứ hai năm 2025, tạo sân chơi trí tuệ, sáng tạo cho đối tượng học sinh phổ thông tiếp cận công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao; là một trong số ít tỉnh, thành tổ chức được cuộc thi này.

- Tập hợp đội ngũ trí thức trong và ngoài tỉnh để tư vấn, đề xuất các chính sách phát triển của tỉnh và các địa phương. Liên hiệp hội đã phối hợp với một số cơ quan trung ương, sở, ban, ngành, địa phương tổ chức một số hội thảo khoa học cấp tỉnh ; thông qua kết quả của các hội thảo đã đề xuất với UBND tỉnh một số giải pháp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ địa phương các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

- Liên hiệp hội đã mở rộng việc hợp tác, phối hợp, liên kết với các viện nghiên cứu ở Trung ương, các sở, ban, ngành; phối hợp với các viện nghiên cứu, sở, ngành và địa phương trong tổ chức hội nghị tập huấn kỹ thuật, tọa đàm, hội nghị thông tin chuyên đề và hội thảo khoa học, kết nối cung - cầu và chuyển giao công nghệ..., góp phần nâng cao vai trò, vị thế của Liên hiệp hội.

- Thúc đẩy gắn kết hoạt động giữa Liên hiệp hội với các hội thành viên, hội

viên tập thể; hằng năm đều xây dựng kế hoạch phối hợp với hội thành viên, hội viên tập thể trong tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm, hội nghị thông tin chuyên đề, hội nghị tập huấn kỹ thuật cho hội viên từ nguồn kinh phí được giao của Liên hiệp hội, góp phần đổi mới, thúc đẩy hoạt động của các hội thành viên, hội viên tập thể, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của sở, ngành QLNN.

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số của Liên hiệp hội. Hoàn thành việc xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và áp dụng quy trình ISO 9001: 2015 trong các hoạt động tại cơ quan Liên hiệp hội; hoàn thành xây dựng hệ thống CSDL và số hóa hoạt động của Liên hiệp hội. Đã áp dụng chữ ký số và gửi, nhận văn bản, trao đổi công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử; áp dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ hoạt động chuyên môn..., góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội.

2. Một số hạn chế, khó khăn trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động

Vai trò, vị thế của Liên hiệp hội chưa được chính thức xác định là tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị, còn gặp nhiều vướng mắc, thiếu thống nhất; nên có phần ảnh hưởng trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Liên hiệp hội.

Việc triển khai cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến Liên hiệp hội và các tổ chức hội, một số nội dung còn chậm như: Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; Nghị định số 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 06-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) một số nội dung còn chậm, như; Bảo đảm kinh phí và các điều kiện hoạt động cho Liên hiệp hội như các tổ chức chính trị - xã hội khác; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Hội; gây khó khăn cho đổi mới hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Kinh phí được cấp để thực hiện Đề án 1526 hằng năm còn thấp so với lĩnh vực hoạt động của Liên hiệp hội, số lượng các hội thành viên và không gian hoạt động trên địa bàn toàn tỉnh.

Mức chi cho các chuyên gia, nhà khoa học tham dự hội thảo, tọa đàm còn thấp, nên thu hút chuyên gia có trình độ, kinh nghiệm còn khó khăn; ảnh hưởng đến việc

nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Mô hình tổ chức, bộ máy, biên chế của Liên hiệp hội chưa đồng bộ, thiếu thống nhất trong toàn quốc; mô hình tổ chức hệ thống của các hội thành viên từ tỉnh đến cấp huyện và cơ sở cũng chưa thống nhất, rõ ràng; cơ chế gắn kết giữa Liên hiệp hội và các hội thành viên chưa thực sự chặt chẽ.

Một số hội thành viên thuộc Liên hiệp hội thiếu chủ động phối hợp với Liên hiệp hội trong thực hiện Đề án 1526; chưa quan tâm tìm tòi, sáng tạo, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động; chưa tích cực đề xuất lãnh đạo sở, ngành QLNN giao và tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

3. Đề xuất giải pháp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm phát huy vai trò của Liên hiệp Hội và hội thành viên trong giai đoạn mới

Một là, Tiếp tục kiến nghị với Trung ương và cấp có thẩm quyền xác định Liên hiệp hội là tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 42-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Kết luận số 93-KL/TU của Ban Bí thư, nhằm khẳng định vai trò, vị thế của Liên hiệp hội có chức năng tập hợp, đoàn kết, phát huy năng lực, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức, tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Hai là, Thực hiện sắp xếp, hợp nhất các hội cùng chức năng, nhiệm vụ của 2 tỉnh Bắc Giang và Bắc Ninh cũ; đối với các hội thành viên thuộc Liên hiệp hội đưa về trực thuộc Liên hiệp hội để chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động thống nhất, đồng bộ. Lập Đảng bộ Liên hiệp hội, có các chi bộ hội thành viên trực thuộc; kiện toàn Văn phòng Liên hiệp hội theo hướng phục vụ chung công tác hành chính, văn phòng của các hội trực thuộc.

Ba là, Đề nghị tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm và trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ đối với hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và hỗ trợ kinh phí thực hiện theo khoản 3, khoản 4 Điều 39 Nghị định 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Các chính sách khác của Nhà nước đối với hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

Bốn là, Các hội thành viên, hội viên tập thể chủ động xây dựng Kế hoạch hoạt động hằng năm trình sở, ngành QLNN thẩm định và cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quan tâm đề xuất thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của sở, ngành QLNN. Chủ động đề xuất nội dung phối hợp với Liên hiệp hội trong triển khai thực hiện các nội dung của Đề án số 1526.

Năm là, Tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo việc rà soát, chuyển một số nhiệm

vụ, dịch vụ hành chính công của sở, ban, ngành có thể giao cho các hội ngành có đủ năng lực đảm nhận; góp phần tinh gọn bộ máy và thúc đẩy đổi mới hoạt động của Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Sáu là, Liên hiệp hội tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và hoạch định chính sách phát triển của địa phương; kiến nghị với Tỉnh ủy, UBND tỉnh đặt hàng với Liên hiệp hội đề xuất định hướng phát triển ngành, lĩnh vực hoặc giải quyết vấn đề khó khăn, vướng mắc thực tiễn đặt ra; tổ chức các hội thảo khoa học cấp tỉnh, cấp quốc gia tại địa phương, để thu hút các chuyên gia đầu ngành trong cả nước hiến kế, tư vấn phát triển trên các lĩnh vực của tỉnh Bắc Ninh trong bối cảnh mới.

Bảy là, Liên hiệp hội tăng cường phối hợp và mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu, các sở, ngành và các xã, phường trong tổ chức các hội thảo khoa học, hội thảo giới thiệu và chuyển giao công nghệ, tọa đàm, hội nghị thông tin chuyên đề, hội nghị tập huấn kỹ thuật, góp phần truyền bá tri thức, tư vấn phát triển đổi mới ngành, lĩnh vực có vai trò đột phá và phát triển kinh tế - xã hội của các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Tám là, Liên hiệp hội cần chủ động tham mưu ban hành chính sách đặc thù, ưu đãi tương xứng nhằm huy động, phát huy vai trò, năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức, nhất là trí thức có trình độ cao là người Bắc Giang ở ngoài tỉnh tham gia đóng góp phát triển kinh tế - xã hội địa phương./.

THAM LUẬN

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP, LIÊN KẾT GIỮA CÁC HỘI THÀNH VIÊN VÀ LHH TRONG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CHUNG VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐỂ CÁC HỘI THÀNH VIÊN PHÁT HUY HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Nguyễn Văn Xuất

Chủ tịch - Hội Bảo vệ Người tiêu dùng tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện công văn số 75/LHH-TVPB ngày 29/8/2025 của Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh (viết tắt là LHH) về việc viết bài tham luận tại Hội thảo khoa học với nội dung: “*Giải pháp tăng cường phối hợp, liên kết giữa các hội thành viên và LHH trong triển khai nhiệm vụ chung và đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ để các hội thành viên phát huy hiệu quả hoạt động trong giai đoạn mới*”.

LHH được thừa nhận là một tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. LHH có hệ thống tổ chức từ Trung ương tới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và là thành viên của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam, nằm trong hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo. Với chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ của Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam. Nhìn lại kết quả hoạt động thực tiễn những năm qua, LHH tỉnh đã nhận được sự quan tâm nhiều của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình. LHH đã không ngừng lớn mạnh, phát triển, cả về tổ chức (số lượng hội viên) và nghiệp vụ,... Những kết quả đó, đã được các cấp lãnh đạo từ Trung ương đến địa phương ghi nhận, biểu dương và khen thưởng hàng năm đối với hoạt động của LHH (Bằng khen, Giấy khen, Cờ thi đua). Trong nội dung bài viết này chúng tôi đi sâu phân tích và làm nổi bật 3 nội dung sau: (i). Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức KH&CN trong tỉnh; điều hoà, phối hợp hoạt động của các Hội thành viên. (ii). Làm đầu mối giữa các Hội thành viên với các cơ quan Đảng, Nhà nước, MTTQ tỉnh và các tổ chức khác nhằm giải quyết các vấn đề chung trong hoạt động LHH. (iii). Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên, hội thành viên, của trí thức KH&CN trong tỉnh. Các hội viên của LHH là tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và các đơn vị sự nghiệp đã tự nguyện tham gia LHH, khi đã là hội thành viên thì có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ chung của LHH.

Về công tác vận động trí thức, LHH đã thực hiện nhiều hình thức phù hợp và có hiệu quả, như: Tuyên truyền, gặp gỡ, thăm hỏi, động viên trí thức. Phối hợp với các ngành, các hội thành viên duy trì hoạt động thường xuyên của ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ trí thức KH&CN; Tham mưu Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Ban hành văn bản Quy định và định kỳ (5 năm một lần) thực hiện lựa chọn, vinh danh trí thức tiêu biểu của tỉnh. Ngày KH&CN Việt Nam 18-5 hằng năm, đã tổ chức hội thảo, tọa đàm về KH&CN; tham mưu cho lãnh đạo địa phương tổ chức gặp mặt, tôn vinh các trí thức tiêu biểu của địa phương; tạo điều kiện để trí thức trực tiếp trao đổi, bày tỏ suy nghĩ, nguyện vọng và hiến kế đóng góp cho sự nghiệp phát triển của tỉnh,... Hoạt động tôn vinh trí thức KH&CN đã trở thành một nhiệm vụ quan trọng của LHH. LHH đã chủ trì phối hợp với Sở, ngành, các hội thành viên tổ chức lựa chọn, trao Giải thưởng KH&CN của tỉnh, 5 năm một lần. Giải thưởng lôi cuốn nhiều cán bộ khoa học ở các cơ quan nghiên cứu, các trường đại học và doanh nghiệp tham gia. Hằng năm tổ chức Cuộc thi "Sáng tạo dành cho thanh, thiếu niên và nhi đồng" và gần đây tổ chức thi Robocon. Các Hội thi và Cuộc thi còn là cơ hội để LHH lựa chọn những công trình xuất sắc để tham gia dự thi ở cấp Trung ương.

Phát huy vai trò thành viên của MTTQ tỉnh, LHH đặc biệt chú trọng đến công tác tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức KH&CN; tích cực hưởng ứng, chỉ đạo các hội thành viên tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do UBND tỉnh và MTTQ phát động; phối hợp cùng các tổ chức thành viên khác của MTTQ các cấp thực hiện hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đóng góp ý kiến và tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, của tỉnh, khẳng định được tài năng và bản lĩnh của mình, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của đội ngũ trí thức KH&CN trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Với những kết quả đạt được trong việc tập hợp, đoàn kết và phát huy đội ngũ trí thức trong và ngoài tỉnh, LHH đã có những đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện nhiệm vụ nâng cao dân trí, phổ biến kiến thức KH&CN cho quần chúng nhân dân. Hình thức phổ biến kiến thức ngày càng phong phú thông qua sách, báo, truyền hình, phát thanh, hội thảo, tập huấn, cầm tay, chỉ việc trực tiếp... Mỗi năm, LHH và các hội thành viên thực hiện tới hàng chục, hàng trăm sự kiện liên quan tới phổ biến kiến thức. Nhiệm vụ này đã trở thành thường xuyên trong hoạt động của LHH và các hội thành viên, kể từ khi *Đề án Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030* được thực hiện. Hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức được thực hiện liên tục ở hầu hết các hội thành viên của LHH, có nhiều

bước tiến và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Thông qua các ấn phẩm báo chí, bản tin, hệ thống báo chí của tỉnh, LHH đã tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các tiến bộ khoa học và kỹ thuật, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh,... giúp nâng cao dân trí, bảo đảm an toàn và cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa các hoạt động khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe nhân dân..., LHH cùng với các hội thành viên đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác xã hội hóa các hoạt động. Thông qua nghiên cứu ứng dụng, nhiều mô hình kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi, phát triển nông nghiệp bền vững, mô hình cộng đồng tự quản... đã được các tổ chức triển khai thực hiện, góp phần phát triển cộng đồng, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững. Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, LHH, hội thành viên đã chủ động khai thác các nguồn lực để tổ chức hàng trăm khóa đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho các hội viên; Trong hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, các hội thành viên phối hợp với các cơ quan y tế tổ chức thăm khám, hỗ trợ cho các bệnh nhân; nghiên cứu, triển khai các dự án về sức khỏe sinh sản; tổ chức thực hiện dịch vụ khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân,...

Trong hoạt động tư vấn, phản biện, LHH đã tập hợp được đông đảo chuyên gia, trí thức ở nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau và đã thực hiện hàng trăm nhiệm vụ tư vấn, phản biện, góp ý khách quan, thẳng thắn và kịp thời nhiều vấn đề quan trọng liên quan đến chủ trương, chính sách, các dự thảo văn kiện quan trọng của tỉnh Ủy, UBND tỉnh và các địa phương trong tỉnh. Nhiều dự án quy hoạch, đầu tư trọng điểm có ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, tập trung góp ý các dự thảo báo cáo chính trị trình đại hội đảng bộ các cấp, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, KH&CN, giáo dục và đào tạo, bảo vệ môi trường, y tế, các dự thảo luật quan trọng, các dự án đầu tư trọng điểm, “vấn đề nóng” cần sự vào cuộc của trí thức KH&CN,... LHH đã thực sự trở thành cầu nối giữa giới trí thức với Đảng và Nhà nước. Thông qua hoạt động tư vấn, phản biện, đội ngũ trí thức bày tỏ quan điểm, thái độ trên cơ sở khoa học và thực tiễn để tham mưu, tư vấn cho các cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề nảy sinh trong công tác quản lý xã hội. Đó là những ý kiến khách quan, khoa học giúp cho Tỉnh Ủy và UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét, trước khi quyết định những vấn đề quan trọng về đường lối, chính sách và các dự án phát triển.

Trí tuệ của đội ngũ trí thức là sức mạnh của đất nước và cũng chính là sức mạnh để xây dựng LHH. Với thế mạnh là tập hợp được nhiều chuyên gia, các nhà khoa học,

hoạt động nghiên cứu khoa học của LHH tập trung vào hướng nghiên cứu ứng dụng. Nhiều cán bộ khoa học có năng lực tích cực tham gia nghiên cứu ở các hội. Hằng năm, có nhiều đề tài nghiên cứu từ cấp Nhà nước, cấp tỉnh và cấp cơ sở đã được thực hiện ở các hội thành viên.

Các kết quả phân tích trên đã minh chứng cho giải pháp tăng cường sự phối hợp giữa LHH và các hội thành viên. Điều này có thể được tóm tắt lại bằng một số nội dung chính như sau:

(i). LHH là một thực thể được cấu thành bởi các hội thành viên. Sự kết nối giữa LHH với các hội thành viên được thể hiện qua sự hợp tác, phối hợp thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong việc hỗ trợ thực hiện các chương trình, dự án, đề tài, nhiệm vụ KH&CN trong lĩnh vực tư vấn, phản biện, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, truyền thông phổ biến kiến thức và hợp tác quốc tế. Những hoạt động này đã kết nối LHH và các Hội thành viên đoàn kết, thống nhất trong “ngôi nhà chung” của LHH. Vì vậy trong thời gian tới, LHH cần tiếp tục chủ trì thực hiện hiệu quả hơn.

(ii). Để tăng cường phối hợp giữa các hội thành viên và LHH, từ thực tiễn thực hiện các nhiệm vụ trên cho thấy: các Hội hội thành viên và LHH đều có chung một mục đích là: tự nguyện cống hiến, sức lực, trí tuệ để xây dựng quê hương, đất nước.

(iii). LHH đã thực hiện vai trò là cầu nối giữa các tổ chức hội thành viên với các cơ quan của Đảng, Nhà nước, MTTQ và các tổ chức khác nhằm giải quyết những vấn đề chung đối với đội ngũ trí thức KH&CN. Đồng thời, tham mưu cho tỉnh Ủy và UBND tỉnh những vấn đề lớn về chủ trương, chính sách phát triển; đoàn kết tập hợp các trí thức KH&CN; đào tạo nguồn nhân lực... Thực hiện vai trò điều hoà các mối quan hệ giữa LHH và các hội thành viên thông qua các hoạt động, chia sẻ thông tin, tài liệu. Tổ chức các buổi họp, Hội thảo, Toạ đàm,...để cùng nhau thực hiện tốt các nhiệm vụ của LHH.

(iv). Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức KH&CN, của LHH ngày càng trở nên quan trọng hơn. Sự phát triển của LHH luôn gắn liền với công tác củng cố, phát triển tổ chức của các hội thành viên; cần thường xuyên đổi mới, cải tiến nội dung và phương thức hoạt động để nhằm thực hiện tốt sứ mệnh tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức KH&CN tỉnh nhà, cũng như tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ mà tỉnh Ủy, UBND tỉnh đã giao cho LHH và các hội thành viên.

(v). Mong muốn LHH: báo cáo cấp có thẩm quyền để Tiếp tục duy trì thực hiện *Đề án Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên, giai đoạn 2024-2030*. Đây là cơ hội, điều kiện gắn kết giữa LHH và các hội thành viên. Chủ động triển khai thực hiện quy chế phối hợp hoạt động và nâng cao chất lượng và nội dung phối hợp hoạt động với LHH các Hội thành viên; mở rộng mối quan hệ liên kết với các bộ, ngành và địa phương, nhất là với các doanh nghiệp để mở rộng phạm vi và tăng nguồn lực hoạt động,...Mối quan hệ về mặt tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động của LHH và các hội thành viên đã được quy định trong rất nhiều văn bản của Đảng, Nhà nước cũng như văn bản của LHH. Việc tổ chức thực hiện, định kỳ đánh giá và làm sâu sắc thêm các mối quan hệ nêu trên là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài và có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức của LHH và các hội thành viên.

Trên đây là tham luận của Hội BVNTD tỉnh Bắc Ninh. Trước khi dừng lời thay mặt Hội một lần nữa, xin kính chúc các quý vị khách quý, các quý đại biểu mạnh khỏe hạnh phúc và thành đạt, chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

THAM LUẬN
HOẠT ĐỘNG TẬP HUẤN KỸ THUẬT, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VÀ HỘI VIÊN CỦA HỘI THÀNH VIÊN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SỐ 1526 NGÀY 11/10/2023 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC GIANG TRONG THỜI GIAN TỚI

Nguyễn Thị Minh
Hội Điều dưỡng tỉnh

Kính thưa:

Các đồng chí lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh!

- Kính thưa quý vị đại biểu, khách quý!

- Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Lời đầu tiên, cho phép tôi được gửi tới quý vị đại biểu, khách quý và toàn thể Hội nghị lời kính chúc sức khỏe, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp.

Kính thưa Hội nghị!

Hôm nay, tôi rất vinh dự được thay mặt Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang (cũ) tham gia trình bày tham luận tại Hội nghị. Trước hết, tôi xin nhất trí với nội dung dự thảo báo cáo mà Ban tổ chức thông qua và các ý kiến tham luận tại Hội nghị. Sau đây tôi xin tham luận về chủ đề: “Hoạt động tập huấn kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ trí thức và hội viên của hội thành viên và kiến nghị, đề xuất trong triển khai thực hiện Đề án số 1526 trong thời gian tới”.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Trong bối cảnh đổi mới toàn diện và hội nhập quốc tế sâu rộng, đội ngũ trí thức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ y tế và hội viên của các hội thành viên, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh. Đối với lĩnh vực y tế, điều dưỡng là lực lượng trực tiếp chăm sóc, theo dõi, hỗ trợ người bệnh. Năng lực chuyên môn, kỹ thuật và kỹ năng giao tiếp của điều dưỡng có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả điều trị, sự an toàn và hài lòng của người bệnh. Vì vậy, công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ trí thức và hội viên không chỉ là nhu cầu tất yếu mà còn là nhiệm vụ chiến lược.

Đề án 1526 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã khẳng định tầm quan trọng của việc “phát triển đội ngũ trí thức, hội viên các hội ngành nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”. Đây chính là định hướng quan trọng để Liên hiệp hội và Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang triển khai trong những năm vừa qua.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Thực hiện Đề án số 1526 ngày 11/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về “Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức, hội viên hội thành viên Liên hiệp hội”, Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang đã nỗ lực triển khai nhiều hoạt động thiết thực, đặc biệt trong lĩnh vực tập huấn kỹ thuật, đào tạo chuyên môn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hội viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

Trong phạm vi tham luận hôm nay, tôi xin tập trung vào ba nội dung chính:

1. Kết quả các hoạt động tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hội viên thời gian qua.
2. Những khó khăn, hạn chế còn tồn tại.
3. Một số kiến nghị, đề xuất để thực hiện hiệu quả hơn Đề án 1526 trong thời gian tới.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Trong những năm gần đây, Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang đã phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp hội, Sở Y tế, các bệnh viện và cơ sở y tế để triển khai nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Các kết quả nổi bật gồm:

Về số lượng lớp tập huấn: Trung bình mỗi năm tổ chức từ 20–30 lớp tập huấn, đào tạo, thu hút hàng nghìn lượt hội viên tham dự. Nội dung tập huấn tập trung vào: kỹ năng chăm sóc người bệnh an toàn, kỹ thuật điều dưỡng – hộ sinh – kỹ thuật y mới, sử dụng trang thiết bị y tế hiện đại, và kỹ năng mềm trong giao tiếp ứng xử, ứng dụng công nghệ số trong công tác điều dưỡng.

Về nội dung, chương trình đào tạo: Hội đã chủ động xây dựng kế hoạch gắn với nhu cầu thực tiễn của hội viên. Một số chủ đề được đánh giá cao như:

Tập huấn cập nhật mới về “Tiêm truyền tĩnh mạch an toàn”, “ứng dụng công nghệ số trong công tác điều dưỡng”, “Chăm sóc người bệnh toàn diện, lấy người bệnh làm trung tâm”, bồi dưỡng kiến thức về “Ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc và quản lý hồ sơ bệnh án điện tử”...

Về đối tượng đào tạo: Hội chú trọng đa dạng hóa các nhóm hội viên, từ điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng viên lâm sàng đến cán bộ quản lý điều dưỡng. Qua đó, giúp đội ngũ được nâng cao kiến thức từ cơ bản đến nâng cao, đáp ứng yêu cầu chuyên môn.

Về hình thức đào tạo: Ngoài hình thức tập huấn trực tiếp, Hội đã tham mưu đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong đào tạo, hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương, các trường đại học, cao đẳng điều dưỡng nhằm mở rộng cơ hội tập huấn, hội thảo khoa học. Trong năm 2025 hội đã phối hợp tổ chức 02 Hội thảo khoa học tầm khu vực:

- + Hội thảo khoa học Điều dưỡng với chủ đề “Nâng cao năng lực thực hành An toàn người bệnh” tổ chức tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

- + Hội nghị khoa học Điều dưỡng Tai Mũi Họng Hà nội và các tỉnh phía Bắc, tổ chức tại Khách sạn Mường Thanh;

Qua đó, hội viên có cơ hội tiếp cận các thành tựu, công nghệ mới, phương pháp điều trị, chăm sóc hiện đại. Tác động tích cực đến chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực điều dưỡng. Nhờ các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, năng lực chuyên môn, tay nghề của đội ngũ hội viên được nâng lên rõ rệt.

Nhiều điều dưỡng viên đã ứng dụng thành công các kỹ thuật mới, cải tiến quy trình chăm sóc, góp phần giảm sai sót chuyên môn, nâng cao sự hài lòng của người bệnh. Tạo dựng được mạng lưới chia sẻ kinh nghiệm, hình thành phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học trong hội viên.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng của Hội còn một số hạn chế:

Kinh phí còn hạn chế: Nguồn lực tài chính để tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, mời chuyên gia đầu ngành, đầu tư trang thiết bị giảng dạy còn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế.

Nguồn kinh phí hạn chế, chủ yếu dựa vào sự hỗ trợ của các đơn vị, trong khi nhu cầu đào tạo ngày càng lớn.

Chưa có chương trình dài hạn, mang tính chiến lược, đa số chỉ là các lớp tập huấn ngắn ngày, thiếu tính hệ thống.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Để thực hiện hiệu quả Đề án 1526, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ trí thức và hội viên, Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang xin mạnh dạn đề xuất một số giải pháp sau:

Đề nghị Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tham mưu đề xuất với UBND tỉnh, Sở Y tế quan tâm bố trí kinh phí ổn định, lâu dài cho các chương trình đào tạo, tập huấn theo Đề án 1526.

Đẩy mạnh hợp tác với các hội nghề nghiệp khác trong và ngoài tỉnh để chia sẻ kinh nghiệm, tổ chức các khóa đào tạo liên chuyên ngành.

Mở rộng kết nối quốc tế, mời chuyên gia nước ngoài tham gia tập huấn, từng bước tiếp cận các chuẩn mực điều dưỡng tiên tiến.

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

Có thể khẳng định, hoạt động tập huấn kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ trí thức và hội viên đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực điều dưỡng tỉnh Bắc Giang. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của ngành Y tế và thực hiện thành công Đề án 1526, chúng tôi mong rằng cần có sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo, sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị. Với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao, Hội Điều dưỡng tỉnh Bắc Giang cam kết sẽ tiếp tục đồng hành, đổi mới, sáng tạo trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng đội ngũ điều dưỡng viên **“giỏi chuyên môn – vững kỹ năng – sáng y đức – giàu nhân văn”**, xứng đáng với niềm tin yêu của người bệnh và nhân dân.

Kính thưa Hội nghị!

Trên đây là phát biểu tham luận với chủ đề: Hoạt động tập huấn kỹ thuật, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ trí thức và hội viên của hội thành viên và kiến nghị, đề xuất trong triển khai thực hiện Đề án số 1526 ngày 11/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang trong thời gian tới”.

Thay mặt Hội Điều dưỡng, Tôi xin kính chúc Quý vị đại biểu, các vị khách quý sức khỏe, hạnh phúc.

Chúc Hội nghị thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn./.

THAM LUẬN

**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHỐI HỢP TRONG THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN
NGHỊ CƠ CHẾ PHỐI HỢP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Hội cựu giáo chức tỉnh bắc ninh

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA HỘI CỰU GIÁO CHỨC TỈNH

Hội Cựu giáo chức tỉnh là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của những Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ hưu, Hội có nhiệm vụ phát huy tinh thần yêu nước, năng lực, trí tuệ và phẩm chất tốt đẹp của Nhà giáo để góp phần vào phát triển sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo của tỉnh; đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên.

Từ 01/7/2025 thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Hội CGC tỉnh Bắc Ninh (cũ) hợp nhất với Hội CGC tỉnh Bắc Giang thành Hội CGC tỉnh Bắc Ninh mới, có số Hội cơ sở xã, phường là 99; các Hội trực thuộc cấp tỉnh là 11; toàn tỉnh có 21.081 hội viên.

Lãnh đạo Hội CGC tỉnh Bắc Ninh mới có 01 Chủ tịch, 04 Phó Chủ tịch.

Văn phòng Hội tỉnh có 01 Chánh VP, 01 chuyên viên, 01 cán bộ hợp đồng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CẤP HỘI TRONG TỈNH

1. Thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương

Trong những năm qua, Hội CGC từ tỉnh đến cơ sở đều thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; Chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

- Tuyên truyền hội viên thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về thực hiện cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Phát động thi đua trong các cấp Hội chào mừng các ngày kỷ niệm lớn và sự kiện trọng đại của đất nước. Kỷ niệm **95** năm ngày thành lập Đảng; **135** năm ngày sinh Bác Hồ, **80** năm ngày Quốc khánh 2/9 và chào mừng Đại hội Đảng các cấp.

- 100% hội viên thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua của địa phương, có tinh thần trách nhiệm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh,.

- Các cấp Hội tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội cùng cấp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cùng với các hoạt động trên, nhiều nhà giáo được tín nhiệm bầu vào Ban lãnh đạo cấp ủy và các tổ chức chính trị xã hội, cụ thể:

- + Số Nhà giáo tham gia cấp ủy Chi bộ là 305 hội viên.
- + Số Nhà giáo là tham gia công tác chính quyền: 140 hội viên.
- + Số Nhà giáo tham gia công tác MTTQ xã, phường: 523 hội viên.
- + Số Nhà giáo tham gia công tác Hội Phụ nữ: 460 hội viên.
- + Số Nhà giáo tham gia công tác Hội Người cao tuổi: 1.277 hội viên.
- + Số Nhà giáo tham gia công tác Hội Cựu chiến binh: 399 hội viên.
- + Số Nhà giáo tham gia công tác khuyến học: 1.403 hội viên
- + Các đoàn thể khác: 480 hội viên.

2. Hoạt động chuyên môn

- Hội CGC từ tỉnh đến cơ sở đã tổ chức các hoạt động góp phần nâng cao chất lượng GD - ĐT.

- Hội CGC cơ sở phối hợp cùng các nhà trường tổ chức tuyên dương, khen thưởng học sinh giỏi các cấp năm học 2024 - 2025.

- Các hội viên Hội CGC đóng vai trò nòng cốt trong công tác khuyến học của địa phương, góp phần cho công tác giáo dục của tỉnh ngày càng phát triển.

- Hội CGC tỉnh đóng góp nhiều ý kiến, đề xuất, tư vấn cho ngành về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU ngày 4/11/2013 của BCH TƯ Đảng khoá XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện GD - ĐT”; góp ý với Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông, tư vấn trong giáo dục đạo đức từ Hội thảo chủ đề kỹ năng sống cho học sinh đã đưa vào nội dung giáo dục trong các nhà trường, quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp, tham gia khuyến học khuyến tài...

Năm 2016, Hội CGC tỉnh nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở “*Tuyên truyền nhân rộng tấm gương tiêu biểu của Nhà giáo góp phần xây dựng phong trào thi đua yêu nước tỉnh Bắc Giang*”; Tổ chức hội thảo “*Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông tỉnh Bắc Ninh*” năm 2016, “*Nhà giáo Bắc Ninh với công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục*” năm 2019. Tháng 7/2020, tham dự Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc

Giang 2015 - 2020 với Đề tài “*Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức học sinh phổ thông Bắc Giang*”.

Đặc biệt năm 2023, Hội CGC phối hợp với Sở GD - ĐT tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TU ngày 4/11/2013 của BCH TƯ Đảng khoá XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện GD - ĐT”.

Thực hiện công văn số 13796/TB-BGD&ĐT ngày 01/12/2006 của Bộ GD - ĐT về chủ trương thực hiện “Bốn cùng” giữa Bộ, Sở GD - ĐT với Hội Cựu giáo chức cùng cấp, trọng tâm là các nội dung:

- Cùng tham gia đánh giá, phát hiện tình hình
- Cùng tham gia góp ý, xây dựng chương trình hoạt động của ngành
- Cùng tham gia triển khai một số công việc có chọn lọc
- Cùng phối hợp chăm lo đội ngũ nhà giáo, cán bộ Quản lý giáo dục nghỉ hưu

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong những năm qua các cấp Hội luôn được sự quan tâm tạo điều kiện của các cấp uỷ Đảng và chính quyền.
- Hoạt động của các cấp Hội ngày một hiệu quả trong việc đóng góp cho sự phát triển ngành GD -ĐT, được cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương ghi nhận.

2. Hạn chế

- Công tác phối hợp giữa Hội CGC cơ sở và các ngành liên quan hiệu quả chưa cao.
- Sau khi sáp nhập, hoạt động của Hội cơ sở mới còn lúng túng.

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP PHỐI HỢP

*** Về nhiệm vụ chính trị**

Trong thời gian tới, nhiệm vụ chính trị của các cấp Hội cần làm là:

Phối hợp tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước đến người dân và học sinh như: Tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng; tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; chuyển đổi số quốc gia...Đặc biệt là tham gia vào việc tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử HĐND các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI diễn ra vào tháng năm 2026.

Về nhiệm vụ chuyên môn, các cấp Hội CGC tiếp tục phối hợp với các cơ sở giáo dục địa phương để tham gia hiệu quả vào hoạt động **bồi dưỡng, giáo dục thể hệ trẻ có tri thức và nhân cách tốt.**

*** Để thực hiện được nhiệm vụ trên, Hội CGC đề xuất giải pháp sau:**

Về trách nhiệm của Hội CGC: Phát huy tinh thần yêu nước, năng lực, trí tuệ và phẩm chất tốt đẹp của Nhà giáo để truyền lửa, đạo đức, nhân cách, kinh nghiệm sống; phát huy vai trò “cây cao bóng cả” định hướng nhận thức cho thế hệ trẻ.

Hội CGC tỉnh chủ động phối hợp với ngành chức năng và các tổ chức chính trị xã hội tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên; Tổ chức hội thảo, tọa đàm khoa học, trao đổi kinh nghiệm giáo dục và ứng dụng KHKT, cùng nhau làm cầu nối trí thức trẻ - trí thức cao tuổi. Huy động lực lượng trí thức vào các nhiệm vụ chính trị lớn của Đảng và Nhà nước.

Liên hiệp Hội cung cấp thông tin khoa học, thành tựu công nghệ gắn với phát triển đất nước.

Cùng phối hợp xây dựng các diễn đàn, tọa đàm, CLB chính trị - khoa học trong trường học và cộng đồng; **Phối hợp với UBMTTQ tỉnh** tham gia và nâng cao hiệu quả công tác phản biện xã hội.

Phối hợp với Sở GD-ĐT, các cơ sở giáo dục, các nhà trường: Tham gia xây dựng, giám sát, phản biện chính sách GD - ĐT; Hội CGC đóng góp ý kiến từ góc độ giáo dục, nhân lực, đào tạo. Triển khai các chương trình phổ biến kiến thức KHKT cho giáo viên, học sinh và cộng đồng.

Liên hiệp tham gia phân tích bằng cơ sở khoa học công nghệ, tổ chức phong trào thi đua, sáng kiến trong giáo dục. Cùng phản biện các chương trình: đổi mới giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường.

*** Đề xuất kiến nghị cơ chế phối hợp thời gian tới**

Ban hành quy chế phối hợp giữa Sở - Ngành và Hội Cựu giáo chức, quy định rõ phạm vi, trách nhiệm, phương thức triển khai.

Định kỳ sơ kết, tổng kết hoạt động phối hợp hằng năm để kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh phương thức phối hợp.

Bổ trí nguồn lực hỗ trợ: kinh phí, cơ sở vật chất để Hội có điều kiện tham gia hiệu quả vào các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn.

Ghi nhận, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia phối hợp, tạo động lực thi đua.

Lồng ghép nhiệm vụ của Hội Cựu giáo chức vào các chương trình, kế hoạch công tác của Sở - Ngành để tăng tính đồng bộ.

THAM LUẬN
ĐỔI MỚI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA LHH
CÁC HỘI KHKT TỈNH, CÁC HỘI THÀNH VIÊN GIAI ĐOẠN 2024-2030

Hội Luật gia tỉnh

Kính thưa:

Kính thưa:

Được sự đồng ý của Ban tổ chức hội nghị cho phép được phát biểu tham luận tại hội nghị; Với nội dung; trong phối hợp với LHH về tọa đàm góp ý vào các dự thảo luật, văn bản QPPL, theo đề án số 1526 của UBND tỉnh. Trước tiên tôi đánh giá cao ban lãnh đạo LHH tỉnh Bắc Giang cũ nay là tỉnh Bắc ninh là 1 tập thể đoàn kết thống nhất cao đại diện cho đội ngũ trí thức và các nhà khoa học của tỉnh nhà; các đồng chí luôn tâm huyết trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh ra quyết định về thực hiện đề án với nội dung “ Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của LHH các hội KHKT tỉnh, các hội thành viên giai đoạn 2024-2030” trong bối cảnh LHH và các hội thành viên hoạt động khởi sắc và có nhiều kết quả góp phần chung cho mục tiêu phát triển KT- XH đảm bảo và giữ vững an ninh chính trị và TT- AT- XH trên địa bàn tỉnh.

Kính thưa hội nghị;

Từ khi thực hiện đề án đến nay với thời gian chưa dài tính đến thời điểm 2 tỉnh hợp nhất mừng 1-7- 2025 LHH đã giao cho hội Luật gia tỉnh thực hiện 04 cuộc; trong đó có 01 cuộc tập huấn cho 100 đại biểu đại diện cho cán bộ huyện Lạng Giang cán bộ các xã, thị trấn với 2 nội dung đó là; Kỹ năng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ sở, và 1 số điểm mới của luật đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. 03 cuộc tọa đàm đóng góp các dự thảo luật, và các giải pháp đưa luật đất đai vào cuộc sống, các buổi tọa đàm đã thu hút các luật gia các nhà khoa học đóng góp trên tinh thần tâm huyết trách nhiệm chất lượng hiệu quả; các dự thảo Luật được thực hiện tại các buổi tọa đàm đó là; Luật tư pháp người chưa thành niên, Bộ Luật hình sự, luật thi hành án dân sự, Luật bảo vệ bí mật nhà nước. Đơn vị chủ trì các buổi tọa đàm đã bám sát vào quy định cung cấp đầy đủ tài liệu và những gợi ý định hướng trong đóng góp qua đó các đại biểu đã nghiên cứu kỹ tài liệu đối chiếu với các luật có liên quan viết bài tham luận, tại buổi tọa đàm các đại biểu trình bày các ý kiến phân tích làm rõ và lập luận phản biện những nội dung mà đại biểu có ý kiến, kết thúc buổi tọa

đàm chủ trì tổng hợp các ý kiến đóng góp báo các bằng văn bản về Đoàn Đại biểu Quốc Hội và các cơ quan chủ trì.

Khi được giao chủ trì các buổi tọa đàm hội luật gia đã thực hiện đầy đủ trình tự chuẩn bị tốt các điều kiện về phòng cơ sở vật chất, tài liệu, kinh phí...tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đại biểu đóng góp ý kiến qua đó các ý kiến đóng góp đi vào trọng tâm có thực tiễn và chất lượng cao; các buổi tọa đàm LHH đã phân công cán bộ phụ trách theo dõi và tổng hợp kết quả cũng như đưa tin trên các tạp chí ...Website, bên cạnh đó LHH đã hướng dẫn cụ thể việc thanh quyết toán kinh phí cho các buổi tọa đàm và thù lao cho các đại biểu có bài tham luận.

Qua chương trình phối hợp với LHH thực hiện đề án số 1526 đánh giá những kết quả và những thuận lợi khó khăn hội Luật gia rút ra những thuận lợi, khó khăn như sau:

Thuận lợi: Được sự quan tâm của UBND tỉnh về thực hiện đề án, giao cho LHH chủ trì và có sự tham gia của các hội thành viên; LHH là trung tâm đã hướng dẫn các hội thành viên đăng ký từ đầu năm, thực hiện theo tiến độ tháng, quý, có các biểu mẫu về hợp đồng thanh lý hợp đồng và biểu mẫu thanh quyết toán kinh phí....kinh phí được chi trả kịp thời khi có đủ hồ sơ. Các đại biểu được mời đều là các chuyên gia trong công tác pháp luật do vậy việc đóng góp xây dựng pháp luật có nhiều kỹ năng phát huy trí tuệ, tâm huyết và trách nhiệm.

Khó khăn: Đóng góp pháp luật là 1 việc khó đòi hỏi phải đọc phải hiểu phải đào sâu suy nghĩ, do yêu cầu của Đoàn Đại biểu Quốc Hội và các cơ quan chủ trì việc đóng góp cùng lúc rất nhiều dự thảo luật mới và dự thảo luật sửa đổi bổ sung, thời gian ngắn không đủ thời gian để nghiên cứu sâu do vậy việc đóng góp ở 1 số luật không được đầy đủ mà chỉ chọn 1 số bộ luật trọng tâm để đóng góp. Bên cạnh đó còn có ý kiến đóng góp mang nhiều tính lý thuyết chưa tập trung và bố cục, hành văn, câu chữ, và các điều khoản cụ thể cũng như tính khả thi của luật khi được Quốc Hội thông qua và đi vào thực tiễn.

Về đề nghị: Đề án của UBND tỉnh thời gian thực hiện còn dài đến 2030 thời điểm mà đất nước ta đang bước vào kỷ nguyên mới của dân tộc, tỉnh ta đang phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc trung ương chính vì thế việc xây dựng pháp luật và đóng góp các dự thảo dự án luật và các văn bản QPPL là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp các ngành các tổ chức chính trị - xã hội, và các hội quần chúng được Đảng nhà nước giao nhiệm vụ; đề nghị UBND tỉnh tăng số buổi hội thảo tọa đàm, tăng kinh phí

cho buổi tọa đàm, để tăng số đại biểu cho 1 buổi lên khoảng 20 Đại biểu(kinh phí hiện tại 9 triệu 1 cuộc chỉ đủ chi thù lao cho 13 đại biểu).

Đề nghị đoàn Đại biểu Quốc Hội và các cơ quan chức năng khi có yêu cầu đóng góp xây dựng pháp luật cần gửi tài liệu sớm để có thời gian nghiên cứu.

Trên đây là tham luận của hội luật gia tỉnh Bắc Ninh trong quá trình thực hiện đề án và được LHH giao việc trong lĩnh vực đóng góp xây dựng pháp luật và các văn bản QPPL, tuy kết quả chưa được nhiều nhưng đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của hội thành viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và công tác phối hợp với LHH với các ngành góp phần nhỏ bé của mình trong xây dựng pháp luật, trong mục tiêu phát triển KT- XH đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh,nội dung tham luận có gì còn sơ suất rất mong được hội nghị chia sẻ.

Kính chúc các Đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn.

THAM LUẬN
HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VỚI LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT TRONG
TRIỂN KHAI HỘI THẢO KHOA HỌC THEO ĐỀ ÁN 1526/UBND VÀ
NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang

Kính thưa Ban Tổ chức Hội thảo,

Kính thưa các quý vị đại biểu, cùng toàn thể Hội nghị,

Thực hiện chương trình công tác năm 2025 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật (KH&KT) tỉnh Bắc Ninh, hôm nay tại Hội thảo khoa học “Sơ kết thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội, các hội thành viên giai đoạn 2024–2030”. Đây là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng, góp phần nhìn lại chặng đường triển khai Đề án 1526/UBND, đồng thời đề xuất giải pháp mới trong bối cảnh khoa học công nghệ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Thay mặt Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang, tôi xin trình bày tham luận với chủ đề: *“Hoạt động phối hợp với Liên hiệp các Hội KH&KT trong triển khai hội thảo khoa học theo Đề án 1526/UBND và những kiến nghị, đề xuất”*.

Kính thưa Hội nghị

Đề án 1526/UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định rõ định hướng đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khoa học kỹ thuật trong giai đoạn 2024–2030, với những mục tiêu cụ thể:

(1) Mỗi năm tổ chức từ 8–12 hội thảo, tọa đàm chuyên đề, tạo diễn đàn kết nối giữa đội ngũ trí thức, nhà khoa học với thực tiễn phát triển kinh tế xã hội.

(2) Triển khai 10–15 nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội/năm nhằm góp phần hoàn thiện chủ trương, chính sách và đưa khoa học công nghệ sát với nhu cầu thực tiễn.

(3) Phát triển thêm 03–05 hội thành viên mới, phấn đấu đến năm 2030 xây dựng được đội ngũ trí thức và hội viên tập thể trên **100 nghìn người**, khẳng định vai trò ngày càng lớn của Liên hiệp hội trong đời sống khoa học – công nghệ tỉnh nhà.

(4) Duy trì ít nhất 04–06 giải thưởng khoa học kỹ thuật cấp tỉnh mỗi năm và bảo đảm 02–03 đề tài nghiên cứu, chuyển giao công nghệ/năm, góp phần động viên, khích lệ phong trào nghiên cứu sáng tạo, đồng thời đưa kết quả nghiên cứu vào ứng dụng thực tế.

Những mục tiêu trên là minh chứng rõ ràng cho thấy sự quan tâm sâu sắc và quyết tâm mạnh mẽ của tỉnh Bắc Ninh trong việc coi khoa học công nghệ là **động lực then chốt**, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững kinh tế xã hội địa phương.

Kính thưa Hội nghị,

Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang là một trong những cơ sở giáo dục nghề nghiệp trọng điểm của tỉnh và khu vực miền Bắc được Chính phủ và UBND tỉnh quan tâm đầu tư trong nhiều năm qua. Hiện nay, Nhà trường có hơn **6 nghìn học sinh, sinh viên** đang theo học, cùng với đội ngũ **hơn 200 giảng viên, cán bộ quản lý** giàu kinh nghiệm, trực tiếp giảng dạy và nghiên cứu trong **các lĩnh vực mũi nhọn:** Điện tử công nghiệp, Cơ khí, Cơ điện tử, Công nghệ thông tin, Công nghệ ô tô. Không chỉ dừng lại ở nhiệm vụ đào tạo nghề, Trường còn định hướng phát triển trở thành **trung tâm nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ**. Trong 5 năm gần đây, Nhà trường đã triển khai **35 tài nghiên cứu khoa học cấp trường**, trong đó có nhiều giải pháp được Liên hiệp các Hội KH&KT và các Sở ngành đánh giá cao, tập trung vào các lĩnh vực: **AI trong giáo dục nghề nghiệp, mô phỏng cơ khí – điện tử, giải pháp tự động hóa trong sản xuất**.

Đặc biệt, sinh viên và giảng viên Nhà trường đã đạt nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học và sáng tạo kỹ thuật: Tiêu biểu đạt giải khuyến khích Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp Startup Kite do Tổng cục giáo dục nghề nghiệp tổ chức năm 2022, với dự án Tái chế đồ Jean cũ thành sản phẩm thời trang

Bên cạnh đó, Trường thường xuyên phối hợp với Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh tổ chức **05 hội thảo, tọa đàm khoa học** trong giai đoạn 2022–2024, với sự tham dự trung bình **120–150 đại biểu mỗi lần**, bao gồm các nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo.

Có thể khẳng định, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang vừa là **nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao**, vừa là **cầu nối giữa tri thức khoa học và thực tiễn sản xuất**, đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững của tỉnh Bắc Ninh nói riêng và khu vực nói chung.

Kính thưa Hội nghị,

Trong những năm qua, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt -Hàn Bắc Giang đã tích cực phối hợp cùng Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh tổ chức nhiều hội thảo khoa học có ý nghĩa thiết thực, đóng góp trực tiếp vào việc thực hiện các chỉ tiêu của **Đề án 1526/UBND**.

Năm 2024, Nhà trường đã phối hợp tổ chức Hội nghị thông tin chuyên đề “Sử dụng mật mã Holland và tour trải nghiệm việc làm trong định hướng nghề nghiệp cho học sinh tỉnh Bắc Giang” và Hội thảo “Chuyển giao công nghệ gia công tiên tiến và kết nối cung – cầu”. Các hoạt động đã thu hút gần 20 báo cáo khoa học từ giảng viên, chuyên gia trong và ngoài tỉnh, cùng sự tham dự của khoảng 300 đại biểu. Đây là dịp để các nhà khoa học, doanh nghiệp và giảng viên chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ mô phỏng trong đào tạo và sản xuất, góp phần thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Bước sang năm 2025, Nhà trường tiếp tục phát huy kết quả đạt được với chuỗi hoạt động nổi bật gồm: Hội thảo “Công nghệ điều hòa không khí Daikin & Định hướng việc làm cho sinh viên”, Tập huấn “Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nâng cao chất lượng nội dung và phương pháp dạy học tại VKTech” và Tọa đàm “Xây dựng Ma trận kiến thức – kỹ năng – năng lực trong đào tạo nghề: Lý luận, mô hình và định hướng ứng dụng tại Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang”. Các hoạt động đã quy tụ hơn 150 đại biểu là giảng viên, chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài tỉnh. Với hơn 15 tham luận khoa học được trình bày, hội thảo và tọa đàm đã đề xuất nhiều giải pháp thiết thực trong ứng dụng AI để thiết kế bài giảng, đổi mới quản lý đào tạo, đồng thời mở rộng cơ hội kết nối việc làm cho sinh viên.

Có thể khẳng định, các hội thảo trên không chỉ tạo ra **diễn đàn học thuật chất lượng cao** mà còn gắn trực tiếp với **mục tiêu đổi mới sáng tạo và ứng dụng KH&CN** được nêu trong Đề án 1526. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để Nhà trường đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp, kết nối nghiên cứu khoa học với nhu cầu thực tiễn sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Kính thưa Hội nghị,

Bên cạnh hoạt động phối hợp tổ chức hội thảo, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt-Hàn Bắc Giang còn tích cực tham gia vào các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội do Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh chủ trì.

Theo báo cáo của Liên hiệp hội, giai đoạn 2018–2023 đã triển khai 39 nhiệm vụ tư vấn, phản biện trên nhiều lĩnh vực trọng điểm. Trong đó, có đội ngũ giảng viên của Trường đã trực tiếp tham gia phản biện các nhiệm vụ liên quan đến công nghệ thông tin, cơ khí -chế tạo và giáo dục nghề nghiệp. Kết quả thống kê cho thấy, hơn 80% kiến nghị phản biện của Liên hiệp hội đã được các cơ quan chức năng tiếp thu và vận dụng

Đây chính là minh chứng cho thấy sự đóng góp tích cực của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó có Trường Cao đẳng Công nghệ Việt -Hàn Bắc Giang, đối với sự phát triển chính sách KH&CN của tỉnh.

Như vậy, có thể khẳng định: thông qua việc tham gia tư vấn, phản biện, Trường không chỉ góp phần nâng cao chất lượng hoạch định chính sách mà còn khẳng định vai trò của mình trong việc kết nối nghiên cứu, đào tạo, thực tiễn sản xuất.

Kính thưa Hội nghị,

Song song với hoạt động tổ chức hội thảo và tham gia tư vấn, phản biện, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang cũng tích cực phối hợp với Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh trong công tác phổ biến kiến thức khoa học công nghệ đến cộng đồng, đặc biệt là đối tượng học sinh, sinh viên.

Trong giai đoạn 2022–2024, Nhà trường đã phối hợp tổ chức trên 10 buổi chuyên đề cho HSSV về các lĩnh vực: sở hữu trí tuệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp khoa học công nghệ và an toàn lao động trong môi trường công nghiệp số. Các buổi chuyên đề này thu hút trung bình 200–250 sinh viên tham dự, tạo được hiệu ứng lan tỏa tích cực trong cộng đồng học sinh, sinh viên. Ngoài ra, các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ KHKT-ĐMST trong Nhà trường cũng được tổ chức định kỳ, gắn với các phong trào thi đua của Đoàn Thanh niên. Đây là kênh quan trọng giúp HSSV rèn luyện tư duy khoa học, kỹ năng đổi mới sáng tạo và hình thành ý thức ứng dụng tri thức vào thực tiễn.

Những kết quả trên đã góp phần hiện thực hóa mục tiêu của Đề án 1526 về việc lan tỏa tri thức khoa học công nghệ tới cộng đồng, đồng thời khẳng định vai trò của Trường trong việc đồng hành cùng Liên hiệp hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức KH&CN tại địa phương.

Kính thưa Hội nghị,

Hoạt động nghiên cứu và sáng tạo kỹ thuật của giảng viên, sinh viên Trường Cao đẳng Công nghệ Việt-Hàn Bắc Giang trong những năm qua đã có nhiều khởi sắc, gắn kết chặt chẽ với thực tiễn đào tạo và nhu cầu sản xuất của địa phương.

- Đối với học sinh, sinh viên: Tham gia cuộc thi Robocon tỉnh Bắc Ninh lần thứ 2, năm 2025 đạt 01 giải nhất, 01 giải nhì và 01 giải khuyến khích; Tại cuộc thi Robot Thế giới tại Việt Nam năm 2025 đạt 01 giải nhất, 02 giải ba, 01 giải triển vọng và 01 chứng nhận vàng, 03 chứng nhận bạc. Thành tích này thể hiện sự năng động, sáng tạo và khả năng tiếp cận công nghệ mới của sinh viên trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

- Đối với giảng viên: Nhiều mô hình nghiên cứu ứng dụng đã được đề xuất và thử nghiệm thành công; tiêu biểu là mô hình dạy học bằng công nghệ mô phỏng trong các chuyên ngành Điện tử công nghiệp, Cơ khí và Công nghệ ô tô, được đánh giá cao và khuyến nghị nhân rộng. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên đã triển khai nhiều sáng kiến cải tiến thiết bị giảng dạy, phát triển phần mềm hỗ trợ học tập trực tuyến, xây dựng hệ thống bài giảng điện tử, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu. Đặc biệt, giảng viên của Trường đã xuất sắc đạt giải Nhất và Huy chương Bạc tại Kỳ thi Kỹ năng nghề thế giới -Brics skills Competition năm 2024 tại Nội Mông, Trung Quốc từ ngày 15-17/11/2024, qua đó khẳng định năng lực hội nhập và vị thế của nhà giáo VKTech trên đấu trường quốc tế.

Những kết quả trên không chỉ thể hiện tinh thần nghiên cứu khoa học – đổi mới sáng tạo trong Nhà trường, mà còn là minh chứng rõ ràng cho vai trò tiên phong của Trường trong việc gắn đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn, phù hợp với định hướng của Đề án 1526/UBND về thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực khoa học – công nghệ chất lượng cao.

Kính thưa Hội nghị,

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, quá trình phối hợp giữa Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang với Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh vẫn còn tồn tại một số khó khăn, hạn chế cần thẳng thắn nhìn nhận:

- Về Nguồn lực tài chính còn hạn chế: Kinh phí dành cho nghiên cứu khoa học và tổ chức hội thảo tại Trường hiện chỉ chiếm khoảng **1,5% tổng chi thường xuyên**, chưa tương xứng với nhu cầu mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động khoa

học – công nghệ; Việc tìm kiếm nguồn lực xã hội hóa cho nghiên cứu khoa học, đặc biệt từ phía doanh nghiệp, còn gặp nhiều khó khăn.

- **Về Đội ngũ giảng viên nghiên cứu chưa đồng đều:** Trong tổng số **200 viên chức, người lao động** mới chỉ khoảng **30%** thường xuyên tham gia các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh và phối hợp với Liên hiệp hội; Một bộ phận giảng viên trẻ có năng lực chuyên môn tốt nhưng còn thiếu kinh nghiệm triển khai đề tài thực tiễn, dẫn đến chất lượng và số lượng sản phẩm nghiên cứu chưa cao.

- **Về Cơ chế phối hợp chưa thường xuyên, liên tục:** Phần lớn hoạt động phối hợp còn mang tính chất theo từng sự kiện cụ thể, chưa có **quy chế hợp tác thường niên** rõ ràng giữa Nhà trường – Liên hiệp hội – doanh nghiệp; Sự kết nối giữa nghiên cứu khoa học của Nhà trường với các đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh đôi khi còn rời rạc, thiếu tính hệ thống.

- **Về Công tác lan tỏa kết quả nghiên cứu còn hạn chế:** Mặc dù đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm, nhưng số lượng công trình được xuất bản trên các tạp chí khoa học uy tín hoặc chuyển giao trực tiếp cho doanh nghiệp vẫn chưa nhiều; Việc ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, phổ biến kết quả nghiên cứu mới ở mức thử nghiệm, chưa hình thành được **thư viện số khoa học chung** để chia sẻ rộng rãi.

Những khó khăn, hạn chế trên cho thấy cần có các giải pháp đồng bộ hơn trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp, phát huy tối đa vai trò của Nhà trường trong thực hiện các mục tiêu của Đề án 1526.

Kính thưa Hội nghị,

Để nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang và Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh, đồng thời thực hiện thành công các mục tiêu của **Đề án 1526/UBND**, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị sau:

Một là, Tăng cường cơ chế phối hợp thường xuyên: Đề nghị Liên hiệp hội chủ trì xây dựng cơ chế phối hợp định kỳ và tổ chức ít nhất **02 hội thảo khoa học cấp tỉnh/năm**, có sự tham gia của các cơ sở đào tạo nghề, đại học và doanh nghiệp. Điều này sẽ giúp lan tỏa mạnh mẽ tri thức khoa học công nghệ và thúc đẩy kết nối giữa các bên liên quan.

Hai là, Thành lập Quỹ hỗ trợ nghiên cứu trẻ: Xây dựng Quỹ hỗ trợ để khuyến khích giảng viên, sinh viên triển khai các đề tài nghiên cứu nhỏ, đặc biệt trong các lĩnh vực mới như **trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số và công nghệ mô phỏng**. Đây sẽ là động lực quan trọng để khơi dậy tinh thần nghiên cứu và sáng tạo trong giới trẻ.

Ba là, Phát triển mô hình hội thảo liên kết vùng: Kiến nghị Liên hiệp hội làm đầu mối xây dựng mạng lưới hội thảo khoa học liên kết giữa các tỉnh với quy mô trung bình **200–300 đại biểu/lần**. Mô hình này sẽ mở rộng phạm vi trao đổi học thuật, tạo môi trường giao lưu tri thức đa ngành, đa lĩnh vực.

Bốn là, Ứng dụng công nghệ số trong tổ chức hội thảo: Đề nghị tăng cường tổ chức các hội thảo trực tuyến, kết hợp trực tiếp – trực tuyến (hybrid), đồng thời hình thành **thư viện số lưu trữ tham luận, báo cáo khoa học** để chia sẻ rộng rãi, phục vụ nhu cầu nghiên cứu và giảng dạy của đội ngũ trí thức, giảng viên và sinh viên.

Năm là, Thúc đẩy gắn kết doanh nghiệp với nghiên cứu khoa học: Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đặt hàng đề tài nghiên cứu, gắn hoạt động khoa học công nghệ với sản xuất kinh doanh. Kết quả khảo sát cho thấy có tới **70% doanh nghiệp trong lĩnh vực cơ khí và công nghệ thông tin** sẵn sàng hợp tác với cơ sở đào tạo nghề thông qua kênh Liên hiệp hội. Đây là cơ hội lớn để biến kết quả nghiên cứu thành sản phẩm ứng dụng thực tiễn.

Kính thưa Hội nghị,

Thực tiễn triển khai Đề án 1526 cho thấy, hoạt động phối hợp giữa Liên hiệp hội và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã mang lại nhiều kết quả thiết thực. Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang cam kết tiếp tục đồng hành, phát huy vai trò cầu nối tri thức, nhằm thực hiện thành công các mục tiêu của Đề án, góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn!

THAM LUẬN
GIẢI PHÁP XÂY DỰNG TỔ CHỨC, PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG LIÊN HIỆP
CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT, CÁC HỘI THÀNH VIÊN, HỘI
VIÊN TRONG BỐI CẢNH SÁP NHẬP, TÍNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY

Văn phòng
Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT, CÁC HỘI THÀNH VIÊN

1. Chức năng, nhiệm vụ của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là tổ chức chính trị của trí thức khoa học và công nghệ. Liên hiệp hội có chức năng, nhiệm vụ:

* **Chức năng:** Tập hợp, đoàn kết đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong tỉnh; điều hoà, phối hợp hoạt động của các Hội thành viên. Làm đầu mối giữa các Hội thành viên với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức khác nhằm giải quyết các vấn đề chung trong hoạt động Liên hiệp hội. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên, hội thành viên, của trí thức khoa học và công nghệ trong tỉnh. Hiện tại Liên hiệp hội đang hoạt động theo Điều lệ của Liên hiệp hội Việt Nam.

* **Nhiệm vụ:** Xây dựng và phát triển tổ chức: Thực hiện công tác xây dựng, củng cố, phát triển và kiện toàn tổ chức bộ máy của Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên; Điều hoà, phối hợp và trợ giúp hoạt động của các hội thành viên; phát triển hội viên; Tăng cường mối liên kết hoạt động giữa các hội thành viên, hội viên tập thể và thành viên liên kết; giữa Liên hiệp hội với các sở, ban, ngành.

- Vận động trí thức khoa học và công nghệ. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ; Khuyến khích động viên đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, người Bắc Giang trong và ngoài tỉnh tham gia các hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Tổ chức thực hiện các hoạt động: Đề xuất, tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh những vấn đề hoạch định chủ trương, chính sách phát triển trên các lĩnh vực, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, chính sách đối với trí thức và tôn vinh trí thức; Thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội; Nghiên cứu khoa học và phát triển

công nghệ; Phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Tổ chức, hướng dẫn và khuyến khích phong trào sáng tạo của quần chúng trong hoạt động khoa học và công nghệ. Là cơ quan thường trực Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh; Hội thi sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh; là cơ quan chủ trì Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng cấp tỉnh; Cuộc thi Robocon tỉnh. Tổ chức các diễn đàn để tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tham gia tư vấn, giải quyết những vấn đề đặt ra tại địa phương.

Phối hợp với các tổ chức của Mặt trận Tổ quốc tỉnh triển khai các hoạt động chung, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, tăng cường liên minh công nhân - nông dân - trí thức - doanh nhân và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Phản ánh nguyện vọng và ý kiến đóng góp của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ với Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Liên hiệp hội Việt Nam.

- Tăng cường hợp tác với các hội, các tổ chức phi chính phủ của các nước, tham gia các tổ chức khoa học và công nghệ của khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức bộ máy Liên hiệp hội Bắc Giang trước khi sáp nhập

** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban kiểm tra*

- Ban Chấp hành: 45 người, là lãnh đạo các hội thành viên, hội viên tập thể, lãnh đạo một số sở, ban, ngành trong tỉnh.

- Ban Thường vụ: 07 người: gồm các đồng chí Thường trực Liên hiệp hội và đại diện lãnh đạo một số sở, ngành (Khoa học và Công nghệ; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; nguyên Chủ tịch Hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh).

- Số hội thành viên, hội viên tập thể: 29, trong đó 24 hội thành viên⁶ và 05 hội viên tập thể⁷; 02 đơn vị trực thuộc⁸.

- Ban Chuyên môn gồm: Văn phòng; Ban Tư vấn, phản biện và Giám định xã hội; Ban Khoa học, Công nghệ và Phổ biến kiến thức.

⁶ Hội Cựu giáo chức tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Các doanh nghiệp cơ khí, Hội Bảo vệ quyền lợi NTD tỉnh, Hội Y học tỉnh, Hội Điều dưỡng tỉnh, Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh, Hội Đông y tỉnh, Hội Châm cứu tỉnh, Hội Xây dựng tỉnh, Hội Kiến trúc sư tỉnh, Hội Tin học tỉnh, Hội Làm vườn tỉnh, Hội Sinh vật cảnh, Hội Nước sạch và Môi trường, Hội KHKT Cầu đường tỉnh, Hội Chăn nuôi Thú y tỉnh, Hội sản xuất và tiêu thụ vải thiều Lục Ngạn, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp hội Bất động sản tỉnh Bắc Giang, Hội Y tế tư nhân tỉnh Bắc Giang.

⁷ Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang, Trường Cao đẳng Công nghệ Việt – Hàn Bắc Giang, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp, Trường Cao đẳng Bắc Giang, Trường Cao đẳng Miền núi Bắc Giang.

⁸ Câu lạc bộ Trí thức tỉnh; Trung tâm tư vấn, đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ và môi trường.

** Cán bộ cơ quan Thường trực : Tổng số 10 người (08 biên chế, 02 hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP):*

- Thường trực: 04 người (Chủ tịch: 01 người; Phó Chủ tịch: 02 người; Tổng Thư ký kiêm Chánh Văn phòng: 01 người).

- Văn phòng: 04 người (01 Phó Chánh Văn phòng; 01 Kế toán; 01 Văn thư; 01 Lái xe (Chánh Văn phòng do Tổng Thư ký kiêm nhiệm)).

- Ban Tư vấn phản biện và Giám định xã hội: 01 người.

- Ban Khoa học, Công nghệ và Phổ biến Kiến thức: 01 người.

- Đơn vị trực thuộc: 02 đơn vị, gồm: (1) Trung tâm Tư vấn, đầu tư, phát triển khoa học công nghệ và Môi trường Bắc Giang; (2) Câu lạc bộ trí thức; 100% cán bộ, nhân sự là kiêm nhiệm.

Các hội thành viên đều do UBND tỉnh thành lập, có Điều lệ hoạt động riêng, tự nguyện tham gia thành viên của Liên hiệp hội; được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí hoạt động; đa số các hội không được giao biên chế, trụ sở riêng. Chủ yếu do cán nghị hưu tham gia lãnh đạo và cán bộ kiêm nhiệm.

3. Tổ chức bộ máy Liên hiệp hội sau khi sáp nhập

Ngày 17/7/2025 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 334//QĐ-UBND cho phép hợp nhất Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh (cũ) thành Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc chuyển giao các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh Bắc Ninh về trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Ninh.

** Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra*

- Ban Chấp hành: Ban Chấp hành Liên hiệp hội tỉnh Bắc Ninh mới gồm: 67 người:

- Ban Thường vụ: 12 người; Ban Kiểm tra: 04 người

- Các Hội thành viên, hội viên tập thể: 35 hội thành viên, hội viên tập thể, trong đó: 30 hội thành viên, 05 Hội viên tập thể.

** Cơ quan Thường trực gồm có*

- Thường trực gồm: 01 Chủ tịch; 04 Phó Chủ tịch; 01 Tổng Thư ký (đến 01/9/2025 có 01 đồng chí nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 178/NĐ-CP)

Các cơ quan tham mưu giúp việc có

- + Văn phòng
- + Ban Khoa học công nghệ và Phổ biến kiến thức
- + Ban Tư vấn, phản biện và Giám định xã hội

- Đơn vị trực thuộc: Câu lạc bộ trí thức tỉnh; Trung tâm Tư vấn, đầu tư, phát triển khoa học công nghệ và Môi trường.

Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số 334/QĐ-UBND tỉnh về hợp nhất hai đơn vị. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang và Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh (cũ) đã tổ chức tiếp nhận và bàn giao toàn bộ các nội dung như: Tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản cho Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh đảm bảo chi tiết, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời gian; đồng thời xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm của các bên trước khi hợp nhất.

Kịp thời phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Thường trực Liên hiệp hội sau khi có Công văn số 1159/UBND-NC ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc cho ý kiến nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch lâm thời; chỉ đạo thành lập các ban chuyên môn và sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn sau hợp nhất.

Với cơ cấu tổ chức bộ máy như hiện nay (sau khi hợp nhất) Liên hiệp hội

4. Công tác xây dựng và phát triển Liên hiệp hội, các hội thành viên từ năm 2023 đến nay (*thực hiện Đề án số 1526/ĐA-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội, các hội thành viên giai đoạn 2024-2030*)

Trên cơ sở Đề án số 1526/ĐA-UBND của UBND tỉnh Liên hiệp hội đã của động phối hợp với các hội thành viên, hội viên tập thể triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm củng cố, xây dựng và phát triển tổ chức trong hệ thống Liên hiệp hội, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động.

Từ năm 2023 đến nay đã vận động kết nạp 02 Hội thiên tập thể, bầu bổ sung 10 Ủy viên Ban Chấp hành (trong đó bầu bổ sung 02 ủy viên Ban Thường vụ); nâng tổ số nâng tổng số lên 29 hội thành viên, hội viên tập thể với trên 80 ngàn hội viên, trong đó, có trên 22 ngàn hội viên là trí thức; đội ngũ trí thức có trình độ cao của tỉnh (tiền sĩ và tương đương) đa số tham gia trong hệ thống tổ chức Liên hiệp hội, có nhiều đóng góp thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Bộ máy, biên chế của Liên hiệp hội được kiện toàn, bố trí cán bộ đương chức và chuyên trách, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tích cực, chủ động đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị với Trung ương để cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước, đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục thực hiện và cụ thể hóa các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật (Việt Nam và các hội thành viên để tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt cho hoạt động của Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh và hội thành viên trên địa bàn tỉnh⁹.

Tham mưu đề xuất hằng năm đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với Liên hiệp hội, các hội thành viên nhằm kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động, từ đó giao các sở ngành liên quan tham mưu, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kịp thời giải quyết những chế độ chính sách đối với cán bộ làm việc tại hội.

Đẩy mạnh hoạt động Tư vấn phản biện và GĐXH; nghiên cứu khoa học, hoạt động thông tin phổ biến kiến thức. Hằng năm phối hợp với các hội thành viên, hội viên tập thể tổ chức hàng chục lớp tập huấn, chuyển giao những tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, đời sống.

Chủ động đề xuất, tham mưu triển khai thành công Cuộc thi Robocon tỉnh Bắc Giang năm 2024, 2025, tạo sân chơi trí tuệ, sáng tạo cho đối tượng học sinh phổ thông tiếp cận công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa, hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao.

Triển khai có hiệu quả các hoạt động sáng tạo như Hội thi STKT, Cuộc thi Sáng tạo TTN, NĐ hằng năm; tham mưu UBND tỉnh tổ chức Giải thưởng khoa học công nghệ; xét tôn vinh Trí thức Bắc Ninh tiêu biểu (Bắc Giang cũ)

Thực hiện đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tiến tiên và áp dụng quy trình ISO 9001: 2015 trong các hoạt động tại cơ quan Liên hiệp hội; hoàn thành xây dựng hệ thống CSDL và số hóa hoạt động của Liên hiệp hội; xây dựng CSDL đội ngũ trí thức của tỉnh; công nghệ thông tin quản lý cuộc thi, hội thi. Áp dụng chữ ký số và gửi, nhận văn bản, trao đổi

⁹ Tham mưu Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Phối hợp tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 06/6/2024 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2018/NQ-HĐND nâng mức các giải đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật; tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND quy định tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu Trí thức Bắc Giang tiêu biểu và Quy chế xét tặng giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành theo Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang

công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử; áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ hoạt động chuyên môn...

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Việc triển khai cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến Liên hiệp hội và các tổ chức hội, một số nội dung còn chậm như: Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; Nghị định số 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Đến nay, Bắc Giang có triển khai nhưng chưa thực hiện.

Chưa có sự hướng dẫn thống nhất của cấp có thẩm quyền về tổ chức đại hội nhiệm kỳ của Liên hiệp hội.

Một số nhiệm vụ phải lùi thời gian thực hiện như: Vận động thành lập Hội các nhà Khoa học Bắc Giang toàn quốc; Xây dựng Điều lệ Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng và tổ chức phong trào thi đua trong hệ thống của Liên hiệp hội; Nghiên cứu tái lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật tỉnh, do chủ trương sáp nhập hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang và kéo dài thời gian đại hội.

Việc bảo đảm kinh phí và các điều kiện hoạt động cho Liên hiệp hội như các tổ chức chính trị - xã hội khác; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Hội;... Chưa được đảm bảo, còn thiếu thống nhất

Mô hình tổ chức, bộ máy, biên chế của Liên hiệp hội chưa đồng bộ, thiếu thống nhất trong toàn quốc; mô hình tổ chức hệ thống của các hội thành viên từ tỉnh đến cấp cơ sở cũng chưa thống nhất, rõ ràng; chưa có cơ chế cụ thể trong hoạt động giữa Liên hiệp hội và các hội thành viên.

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương sáp nhập, hợp nhất, tinh gọn tổ chức bộ máy hiện nay các hội thành viên tiếp tục phải thực hiện hợp nhất, sáp nhập, do vậy số lượng các hội thành viên, hội viên tập thể sẽ giảm.

Một số hội thành viên thuộc Liên hiệp hội thiếu chủ động tìm tòi, sáng tạo, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động; chưa tích cực đề xuất lãnh đạo sở, ngành QLNN giao và tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

Các Hội thành viên đều do UBND tỉnh thành lập, phê duyệt điều lệ; đều là các đơn vị ngang cấp với Liên hiệp hội, do vậy mọi hoạt động đều mang tính chất phối hợp.

Một số hội thành viên hoạt động kém hiệu quả, thậm chí không hoạt động; có

một số hội không được giao biên chế từ năm 2023 (Hội Đông y, Hội Làm vườn, Hội Cựu giáo chức) đã ảnh hưởng lớn đến cán bộ và kết quả hoạt động của các hội thành viên và Liên hiệp hội nói chung.

Hiện tại hội được xác định 02 loại biên chế (biên chế của Liên hiệp hội Bắc Giang cũ và Người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Liên hiệp hội Bắc Ninh cũ), nên gặp khó khăn trong thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

III. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN LIÊN HIỆP HỘI, CÁC HỘI THÀNH VIÊN, HỘI VIÊN TRONG BỐI CẢNH SÁP NHẬP, TỈNH GỌN TỔ CHỨC BỘ MÁY.

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương sáp nhập, hợp nhất, tinh gọn tổ chức bộ máy hiện nay, để phát huy vai trò, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tiếp tục củng cố, xây dựng và phát triển tổ chức, Liên hiệp hội, các hội thành viên cần thực hiện hiệu quả các giải pháp sau:

1. Trước hết đề nghị UBND tỉnh cho phép tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên hiệp hội, các hội thành viên giai đoạn 2024-2030 (theo Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh) sau khi hợp nhất, sáp nhập. Phối hợp với các sở, ngành liên quan, các hội thành viên thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình mới sau khi sáp nhập tỉnh.

2. Tiếp tục tham mưu hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho Liên hiệp hội và các hội thành viên phục vụ nhiệm vụ chính trị được giao; triển khai các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

3. Tham mưu, đề xuất sắp xếp, sáp nhập các hội thành viên có nhiệm vụ, tích chất hoạt động tương đồng bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hoạt động trong hệ thống Liên hiệp hội. Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa cơ quan thường trực Liên hiệp hội với các hội thành viên.

4. Xây dựng Đề án nhân sự với cơ cấu, thành phần, trình độ Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; lãnh đạo chủ chốt Liên hiệp hội hợp lý, chú trọng chất lượng, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả; Kịp thời tổ chức Đại hội Liên hiệp hội

theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Tiếp tục vận động, kết nạp các hội sau khi sáp nhập, hợp nhất, thành lập mới tham gia thành viên Liên hiệp hội.

5. Kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Liên hiệp hội và các hội thành viên sau sắp xếp theo định hướng chỉ đạo của tỉnh. Tiếp tục làm tốt công tác phát triển tổ chức hội, thu hút tập hợp hội thành viên, hội viên; tập hợp, huy động đội ngũ trí thức có trình độ cao của tỉnh (tiên sĩ và tương đương) tham gia trong hệ thống tổ chức Liên hiệp hội, tích cực tham mưu, tư vấn.... thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

6. Nghiên cứu, xây dựng Đề án phát triển Liên hiệp hội đến năm 2035, tầm nhìn đến 2045 bảo đảm hoàn thiện tổ chức bộ máy, biên chế và các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, biên chế như các tổ chức chính trị - xã hội khác, đáp ứng yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Kiến nghị kịp thời, sửa đổi, bổ sung và cụ thể hóa Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; Nghị định số 126/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Xác định rõ chỉ tiêu biên chế của Liên hiệp hội Bắc Ninh thuộc biên chế trong hệ thống khối Đảng, thuộc MTTQ tỉnh Bắc Ninh; được hưởng chế độ chính sách theo quy định đối với cán bộ, công chức của khối Đảng, đoàn thể.

8. Ủy ban MTTQ Việt Nam, Liên hiệp hội Việt Nam cần có đề án, hướng dẫn về tổ chức bộ máy của hệ thống Liên hiệp hội thống nhất từ Trung ương đến tỉnh và thống nhất nhiệm kỳ Đại hội trên cả nước. Thống nhất thực hiện Điều lệ chung của Liên hiệp hội Việt Nam./.

THAM LUẬN
GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CÁC HOẠT ĐỘNG SÁNG TẠO THEO ĐỀ ÁN 1526
CỦA UBND TỈNH, NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC
TRONG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Ban Khoa học Công nghệ và Phổ biến kiến thức
Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

1. Vai trò của Đề án 1526 trong việc triển khai các hoạt động sáng tạo

Đề án số 1526/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang có vai trò định hướng và là cơ sở pháp lý để đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (LHH). Đề án đã tạo tiền đề quan trọng cho việc tổ chức các hoạt động sáng tạo, trong đó có Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, Cuộc thi Robocon, và Hội thi Sáng tạo kỹ thuật. Các cuộc thi này không chỉ là sân chơi khoa học mà còn là công cụ hữu hiệu để thực hiện các mục tiêu của Đề án, nhằm khuyến khích trí thức, người lao động và thanh thiếu niên phát huy năng lực sáng tạo, đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

2. Các giải pháp đổi mới các hoạt động sáng tạo đã triển khai

Thực hiện Đề án 1526, trong thời gian qua Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (cơ quan chủ trì, thường trực triển khai các hoạt động sáng tạo) đã triển khai nhiều giải pháp đổi mới nhằm nâng cao chất lượng và thu hút sự tham gia vào các hoạt động sáng tạo

2.1. Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng

- Công tác tham mưu, chỉ đạo: Ban Tổ chức Cuộc thi đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi lần thứ 20, năm 2024 (Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 18/10/2023). Các văn bản hướng dẫn sớm được ban hành, giúp các ngành, địa phương chủ động trong việc triển khai ở cấp mình.

- Công tác tuyên truyền: Các hoạt động truyền thông được đẩy mạnh thông qua nhiều kênh như báo, đài truyền hình, mạng xã hội, fanpage. Hơn 600 poster đã được phát hành đến các trường học. Các buổi phát động trực tiếp và trực tuyến được tổ chức để phổ biến thể lệ, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc.

- Tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật: Các đơn vị chuyên môn đã chuẩn bị tài liệu và tổ chức các buổi tập huấn để hướng dẫn các em học sinh và giáo viên về cách thức xây dựng ý tưởng và hoàn thiện mô hình, sản phẩm dự thi.

2.2. Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh

- Công tác tham mưu, chỉ đạo: Ban Tổ chức Hội thi đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 05/01/2022 về việc tổ chức Hội thi lần thứ 10, năm 2022-2023. Ban Tổ chức Hội thi đã được thành lập do Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh làm Trưởng ban, với sự tham gia của lãnh đạo các sở, ban, ngành.

- Công tác tuyên truyền: Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông như Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, giúp các đối tượng như công nhân, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, và người lao động dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Phân loại lĩnh vực dự thi: Hội thi được tổ chức với 6 lĩnh vực chính (công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; cơ khí, tự động hóa, xây dựng, giao thông vận tải; vật liệu, hóa chất, năng lượng; nông nghiệp, tài nguyên và môi trường; y dược; giáo dục và đào tạo), tạo điều kiện cho các tác giả ở nhiều ngành nghề khác nhau tham gia.

2.3. Cuộc thi Robocon

- Công tác tham mưu, chỉ đạo: Mặc dù tài liệu đề cập đến Cuộc thi Robocon lần thứ 2, năm 2025 tại tỉnh Bắc Ninh, nhưng các giải pháp đã được áp dụng trong tài liệu có thể tham chiếu cho Bắc Giang. Ngay sau khi được UBND tỉnh cho phép, Ban Tổ chức đã được thành lập và ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Phối hợp tài trợ: Cuộc thi được tổ chức thành công nhờ sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, doanh nghiệp. Cụ thể, các nhà tài trợ đã hỗ trợ kinh phí, thiết bị, sa bàn và bộ KIT tập luyện cho các đội tham gia.

- Hỗ trợ kỹ thuật: Các đơn vị đã hỗ trợ sa bàn, bộ KIT tập luyện và đường truyền tốc độ cao để đảm bảo chất lượng cuộc thi.

3. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và những khó khăn mới

3.1. Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng

Khó khăn khi vận hành chính quyền 2 cấp từ 01/7/2025: Vướng mắc lớn nhất là việc không còn cấp huyện để tổ chức các cuộc thi sơ loại, gây khó khăn trong việc lựa chọn mô hình, sản phẩm tham gia cuộc thi cấp tỉnh.

Thách thức quản lý địa bàn: Công tác chỉ đạo, triển khai, đôn đốc cuộc thi đến cơ sở gặp nhiều trở ngại do địa bàn rộng, bao gồm 99 xã, phường, đòi hỏi công tác phối hợp phải chặt chẽ và sâu sát hơn.

3.2. Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh

Nhiều giải pháp đoạt giải chưa được hoàn thiện và ứng dụng vào sản xuất, đời sống, hoặc chưa được thương mại hóa, gây lãng phí tiềm năng.

Việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách tạo điều kiện cho hoạt động còn chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả của Hội thi.

4. Bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai

- Sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo: Các cuộc thi đạt được thành công nhờ sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và sự vào cuộc chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành.

- Công tác tham mưu chủ động, kịp thời: Các cơ quan thường trực Ban Tổ chức cần chủ động trong việc tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc, đặc biệt là đề xuất về nguồn lực và kinh phí.

- Tuyên truyền đa dạng và rộng khắp: Đổi mới công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức (báo chí, truyền hình, mạng xã hội) là giải pháp hiệu quả để tạo hiệu ứng lan tỏa, thu hút đông đảo đối tượng tham gia.

- Khen thưởng kịp thời và thỏa đáng: Kịp thời quan tâm, động viên, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có những sáng tạo hữu ích để khuyến khích phong trào sáng tạo. Đặc biệt, cần có cơ chế để các giải pháp đoạt giải được hoàn thiện và ứng dụng vào thực tiễn.

5. Kiến nghị

Để khắc phục những hạn chế, khó khăn và nâng cao hơn nữa hiệu quả các hoạt động sáng tạo, cần thực hiện một số kiến nghị sau:

5.1. Về chính sách và cơ chế

Kiến nghị 1: Ban hành các cơ chế đặc thù, ưu đãi cho các tác giả, nhóm tác giả có giải pháp đoạt giải cao, đặc biệt là các giải pháp có tiềm năng ứng dụng thực tiễn và thương mại hóa.

Kiến nghị 2: Sửa đổi Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh để các tác giả được thưởng khuyến khích như các đối tượng khác.

5.2. Về tổ chức và triển khai

Kiến nghị 3: Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành để đảm bảo triển khai thống nhất, hiệu quả.

Kiến nghị 4: Thành lập các tổ công tác hoặc đơn vị đầu mối cấp tỉnh để trực tiếp chỉ đạo và đôn đốc Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng ở cấp cơ sở, nhất là sau khi chính quyền 2 cấp đi vào vận hành.

5.3. Về nguồn lực và kinh phí

Kiến nghị 5: Đảm bảo bố trí kinh phí đầy đủ trong dự toán ngân sách hàng năm của các ngành để chủ động trong việc triển khai các cuộc thi.

Kiến nghị 6: Tìm kiếm và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ cho các cuộc thi, đặc biệt là Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, để tăng tính bền vững và quy mô tổ chức.

5.4. Về ứng dụng và thương mại hóa

Kiến nghị 7: Thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo, hoặc có cơ chế hỗ trợ tài chính để giúp các tác giả hoàn thiện và ứng dụng các giải pháp đoạt giải vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

Kiến nghị 8: Tổ chức các hội thảo, diễn đàn kết nối giữa tác giả với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để xúc tiến việc thương mại hóa các sản phẩm sáng tạo.

Trên đây là báo cáo tham luận của tôi với chủ đề: Giải pháp đổi mới các hoạt động sáng tạo theo Đề án 1526 của UBND tỉnh, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện đề án và bài học kinh nghiệm.

Đến đây tôi xin kết thúc bài tham luận của mình. Xin trân trọng cảm ơn các quý vị đại biểu./.

THAM LUẬN
GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN,
PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI TRONG TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SỐ
1526 CỦA UBND TỈNH

Ban Tư vấn, phản biện và Giám định xã hội
Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

1. Kết quả hoạt động tư vấn, phản biện năm 2024- 2025

Liên hiệp hội tỉnh Bắc Giang đã tích cực thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm để khẳng định vị trí, vai trò của Liên hiệp hội. Đã làm tốt công tác tập hợp trí thức, chuyên gia trong và ngoài tỉnh tham gia tư vấn, phản biện và hoạch định chính sách.

Năm 2024 và 8 tháng đầu năm 2025, Liên hiệp hội đã triển khai 20 nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Trong đó có nhiều nội dung quan trọng như: Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”; “Dự thảo Báo cáo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025”; “Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2025-2030”; “Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2025-2030”; “Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030”; “Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2030”;

Trong đó thực hiện 04 nhiệm vụ thực hiện tư vấn, phản biện chuyên sâu theo hình thức đề tài đó là: (1) Nghị quyết của Tỉnh ủy về Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; (2) Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045"; (3) Báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2030; (4) Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày

15/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Đã triển khai thực hiện 01 nhiệm vụ giám định xã hội việc thực hiện các quy chuẩn, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp của tỉnh. Bên cạnh đó, có nhiều cơ quan, đơn vị đặt hàng Liên hiệp hội các nội dung tư vấn, phản biện như: "Đề án định dạng và phát triển thương hiệu, xây dựng huyện Lạng Giang trở thành đô thị xanh, giàu bản sắc" do UBND huyện Lạng Giang đặt hàng; "Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tây Yên Tử, nhiệm kỳ 2025-2030" do Đảng ủy xã Tây Yên Tử đặt hàng. Năm 2025, Liên hiệp hội được Tỉnh ủy giao nhiệm vụ tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức góp ý Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030;

Liên hiệp hội đã kết nối, mời các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương và ở tỉnh tham gia hội đồng phản biện. Trong các hội thảo tư vấn phản biện các chuyên gia, nhà khoa học đã có nhiều ý kiến phản biện khoa học, sâu sắc, tâm huyết và trách nhiệm, góp phần nâng cao chất lượng, tính khả thi của các nghị quyết, chương trình, đề án, quy hoạch trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh; được các sở, ngành, địa phương chủ trì soạn thảo đánh giá cao vai trò của tư vấn, phản biện. Nội dung góp ý tư vấn, phản biện được Liên hiệp hội kịp thời tổng hợp báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh; báo cáo UBND tỉnh kết quả giám định việc thực hiện các quy chuẩn, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp của tỉnh. Bên cạnh đó, Liên hiệp hội đã cử chuyên gia tham gia hội đồng thẩm định các chương trình, kế hoạch, quy hoạch phát triển do các sở, ngành tổ chức.

2. Những thuận lợi và khó khăn trong triển khai nhiệm vụ Tư vấn phản biện

- Về thuận lợi: (1) Liên hiệp hội được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm đến hoạt động tư vấn, phản biện; hằng năm, Liên hiệp hội đề xuất giao bao nhiêu nhiệm vụ TVPB, đều được chấp thuận, thậm chí gợi ý phản biện thêm nội dung. (2) Kinh phí thực hiện TVPB được Sở Tài chính cấp đầy đủ hằng năm. (3) Tình cách thủ đô Hà Nội khoảng trên 50 km, thuận lợi trong việc mời, đưa đón chuyên gia của Trung ương về tỉnh tham gia TVPB.

- Về khó khăn: (1) Chưa có cơ chế cụ thể để các sở, ban, ngành chủ động đặt hàng Liên hiệp hội thực hiện TVPB. (2) Mức chi trả thù lao cho chuyên gia theo Thông tư số 11/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính quá thấp, chưa tương xứng với năng lực, trình độ của chuyên gia, nhà khoa học.

- Tỉnh còn thiếu các chuyên gia đầu ngành có năng lực tư vấn, phản biện và giám

định xã hội trên các lĩnh vực. Đội ngũ chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội đa phần dựa trên năng lực chuyên môn, kinh nghiệm, chưa được đào tạo cơ bản về kỹ năng tư vấn, phản biện và giám định xã hội, chưa đảm bảo về chế độ cung cấp thông tin, nghiên cứu khảo sát thực tế, đào tạo bồi dưỡng, hội thảo trao đổi kinh nghiệm,....

- Việc thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện còn phụ thuộc vào cơ quan chủ trì soạn thảo đề án, quy hoạch, nên 01 nhiệm vụ cơ quan soạn thảo chưa chuẩn bị kịp theo kế hoạch, phải xin lùi hoãn thời gian trình UBND tỉnh; một số nội dung trình hội đồng phản biện chất lượng chưa cao.

3. Nguyên nhân, khó khăn hạn chế hoạt động TVPB của Liên hiệp hội

- Xuất phát từ nhận thức của nhiều cấp, nhiều ngành, tỉnh chưa quan tâm đến công tác TVPB&GĐXH của Liên hiệp hội. Các cơ quan nhà nước cũng chưa thấy được tầm quan trọng, ưu điểm và lợi ích TVPB&GĐXH đối với các chương trình, đề án, dự án quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội, nên chưa giao việc cho Liên hiệp hội. Mặt khác do ý thức trách nhiệm của các Sở, ban ngành, UBND cấp huyện về việc phối hợp trong việc thực hiện công tác TVPB&GĐXH với Liên hiệp hội đối với các chương trình, chính sách, đề tài, dự án triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hoạt động khoa học đòi hỏi phải có chuyên môn sâu, có tổ chức, có quy trình quy phạm, không phải bất cứ ai, bất cứ tổ chức nào ở đâu cũng có thể làm được. Nó không đơn giản như việc lấy ý kiến của giới trí thức cho một đề án, dự án mà chúng ta vẫn thường làm, mà vấn đề ở đây là phải có một tổ chức tập hợp được đông đảo các chuyên gia có chuyên môn sâu để thực hiện thẩm định, giám định, phản biện xã hội cho mỗi dự án cụ thể.

4. Giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội Liên hiệp Hội, làm cho các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan thống nhất cao về mục đích, hiệu quả, sự cần thiết cần có tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, dự án trọng tâm, trọng điểm trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tiếp tục hoàn thiện và đổi mới cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Trong đó có cơ chế giao nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước; cơ chế đặt hàng tư vấn, phản biện của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Liên hiệp hội với cơ quan chủ trì xây dựng đề án, quy hoạch; tham mưu UBND tỉnh văn bản giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện cho Liên hiệp hội hằng năm, đồng thời, yêu cầu các sở, ban, ngành chủ động phối hợp với Liên hiệp hội để tổ chức phản biện trước khi trình hội nghị UBND tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên gia trên các lĩnh vực trong và ngoài tỉnh để chủ động nguồn chuyên gia phục vụ công tác tư vấn, phản biện. Chú trọng cả chuyên gia ngoài tỉnh và cả chuyên gia trong tỉnh. Chú trọng bổ sung dữ liệu chuyên gia trên các lĩnh vực, nhất là người địa phương đang công tác tại cơ quan ở Trung ương.

- Lựa chọn, kết nối với chuyên gia đầu ngành, hiểu biết sâu về lĩnh vực tư vấn, phản biện để thành lập Tổ chuyên gia xác định các vấn đề cần phản biện; tổng hợp đưa ra các gợi ý cần phản biện; đồng thời giao chuyên gia xây dựng chuyên đề nghiên cứu khoa học về nội dung phản biện trước khi tiến hành phản biện, giúp vấn đề phản biện được nghiên cứu sâu, bảo đảm chất lượng, nâng cao năng lực tư vấn, phản biện của Liên hiệp hội.

- Chú trọng công tác sau phản biện, theo dõi quá trình tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Đề án, Quy hoạch; đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo Đề án, Quy hoạch có Báo cáo tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của Hội đồng phản biện gửi Liên hiệp hội, cần thiết có sự trao đổi giữa Liên hiệp hội với sở, ngành chủ trì soạn thảo, để làm rõ những nội dung chưa tiếp thu.

- Tăng cường tổ chức các diễn đàn, hội thảo khoa học để tập hợp động năng trí thức tư vấn, giải quyết những vấn đề đặt ra tại địa phương; bảo đảm nguồn lực cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội về kinh phí, chuyên gia và cơ sở vật chất.

5. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Liên hiệp hội Việt Nam tiếp tục hỗ trợ các địa phương trong việc kết nối, mời chuyên gia tham gia tư vấn, phản biện và các hoạt động của Liên hiệp hội địa phương.

- Kiến nghị sửa đổi Thông tư số 11/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo hướng nâng mức chi cho các thành viên hội đồng theo từng chức danh tương xứng với trình độ và kinh nghiệm của các chuyên gia; thống nhất các nội dung chi cho một hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội như: tổ chức hội thảo; xây dựng các chuyên đề

ngiên cứu; khảo sát thực tế, chỉ cho thành viên hội đồng tư vấn, phản biện...

- Hướng dẫn thống nhất quy trình giám định xã hội; giám định xã hội phải là giám định các nội dung đã và đang triển khai; tư vấn, phản biện là những nội dung chưa triển khai, do đó, quy trình hoàn toàn khác nhau.

- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định 14/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Trên cơ sở đó, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung chưa phù hợp./.